

BÁO CÁO

**Giải trình, bổ sung, làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư,
điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công cấp Thành phố
tại kỳ họp thứ 13 HĐND Thành phố khóa XVI**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được các Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND Thành phố số về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố.

Sau khi nghiên cứu, UBND Thành phố báo cáo giải trình, bổ sung, làm rõ một số nội dung về hồ sơ trình phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của các dự án đầu tư công cấp Thành phố theo đề nghị của các Ban của HĐND Thành phố.

(Chi tiết tại các Phụ lục đính kèm).

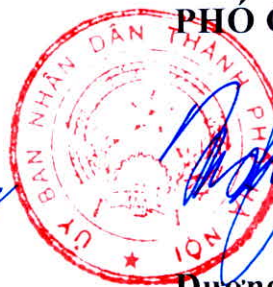
Ủy ban nhân dân Thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Đức Tuấn



PHỤ LỤC GIẢI TRÌNH VỀ CÁC NỘI DUNG KHÁC

(Kèm theo Báo cáo số 353/BC-UBND ngày 21/9/2023 của UBND Thành phố)

1. Về Điều 89, Luật Đầu tư công

- Theo Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công quy định: “Cơ quan, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu tổ chức quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đó”.

- Theo Nghị quyết 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023, 20% tổng số Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp Thành phố là: **50.700** tỷ đồng (253.489,371 tỷ đồng x 20%).

- Việc thực hiện quy định tại Điều 89 Luật Đầu tư công:

+ Theo rà soát Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố, tổng mức đầu tư của các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng phải thực hiện qua 2 kỳ kế hoạch có mức vốn chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 55.299 tỷ đồng, bằng 21,8% kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025.

+ Với phương án trình phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại kỳ họp tháng 9/2023 nêu trên, tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 62.520 tỷ đồng, bằng 24,6% kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025. Trong đó có 04 dự án¹ đã giải trình dự kiến chuẩn bị đầu tư (tại kỳ họp tháng 7/2023), nay phê duyệt chủ trương và thực hiện dự án trong 02 kỳ. Trong trường hợp xác định 03 dự án này chỉ thực hiện chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án thì tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 57.953 tỷ đồng, bằng 22,9% kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025.

Do yêu cầu thực tế trong quá trình lập chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và việc điều hành kế hoạch đầu tư công, một số dự án có sự thay đổi về tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện dẫn đến tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 tăng so với phương án đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 7/2023. Tuy nhiên, để việc điều hành kế hoạch đầu tư công được gắn với thực tế và đảm bảo tính khả thi, UBND Thành phố báo cáo, kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư, phê

¹ Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông; Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; Công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025: Dự án đầu tư xây dựng Cụm công trình đầu mối Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm (giai đoạn 1); Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc) huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

duyet điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nêu trên. Trong thời gian tiếp theo, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo các đơn vị tập trung thực hiện, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, để phân đấu hoàn thành trước thời hạn đối với một số dự án hấp thụ vốn tốt. Việc này cũng sẽ đảm bảo việc điều hành Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn cố gắng đúng quy định tại Điều 89 Luật Đầu tư công.

2. Về 07 dự án đã có Tờ trình của UBND Thành phố nhưng chưa được phê chủ trương đầu tư

07 dự án² UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố trong năm 2022 nhưng không được tổng hợp trình HĐND Thành phố xem xét phê duyệt tại kỳ họp tháng 9/2023 theo Văn bản số 390/VP-CTHĐND ngày 14/9/2023 của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố và Văn bản số 149/BĐT ngày 19/9/2023 của Ban Đô thị, UBND Thành phố báo cáo như sau:

- Đây là các dự án thuộc danh mục dự kiến đầu tư giai đoạn 2021-2025 của Thành phố tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2023 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025.

- Tuy nhiên, do nguồn lực kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố còn hạn chế, một số nguồn thu dự kiến không đảm bảo kế hoạch. Do vậy, tại kỳ họp HĐND tháng 7/2023, Thành phố đã rà soát, đánh giá tình hình thực hiện giữa kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn, rà soát lại mục tiêu, thứ tự ưu tiên để xem xét cân đối nguồn lực đầu tư cho các dự án, trong đó tập trung ưu tiên nguồn lực đầu tư các dự án trọng điểm, quan trọng của Thành phố về phát triển hạ tầng khung nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế Thủ đô như: Vành đai 4, Vành đai 1, Vành đai 3, Vành đai 2,5,...

Ngày 04/7/2023, HĐND Thành phố đã thông qua, ban hành Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 về cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 5 năm 2021-2025, trong đó 07 dự án nêu trên chưa được xác định nguồn vốn để triển khai trong giai đoạn 2023-2025. Vì vậy, tại kỳ họp này, chưa đủ cơ sở để trình HĐND Thành phố xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư.

² (1) Dự án đường trục nối từ đường tỉnh lộ 424 đến đường trục phát triển thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội (Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 01/4/2022); (2) Dự án cầu Lê Công Thanh vượt sông Đáy qua huyện Mỹ Đức, Ứng Hòa và đường giao thông hai bên cầu, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội (Tờ trình số 381/TTr-UBND ngày 11/11/2022); (3) Dự án xây dựng tuyến đường từ quốc lộ 21 (tuyến tránh quốc lộ 32) đi xã Cam Thượng, huyện Ba Vì thành phố Hà Nội (Tờ trình số 368/TTr – UBND ngày 03/11/2022); (4) Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 446 (đoạn Km0+00 – Km10+800) huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (Tờ trình số 377/TTr-UBND ngày 10/11/2022); (5) Dự án Hạ tầng ngoài CNC Hòa Lạc (đường từ đường TL420 – Đường E công nghệ cao Hòa Lạc, huyện Thạch Thất), Hà Nội (Tờ trình số 378/TTr-UBND ngày 10/11/2022); (6) Dự án xây dựng tuyến đường vào khu công nghiệp Nam Thăng Long đến đường vành đai 3,5 (Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 30/3/2022); (7) Dự án xây dựng tuyến đường từ đường Tây Thăng Long đến đường từ đường Đại học Mỏ địa chất đi đường Phạm Văn Đồng (Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 30/3/2023).

Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo rà soát các nguồn lực đầu tư công trung hạn và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố xem xét cân đối bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn cho các dự án trong giai đoạn 2021-2025 trên cơ sở khả năng cân đối của các nguồn lực khả thi./.

PHỤ LỤC 1

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về hồ sơ trình duyệt phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 13 HĐND Thành phố khóa XVI

Lĩnh vực: Văn hóa xã hội

(Kèm theo Báo cáo số 353/BC-UBND ngày 21/9/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
I	Nội dung cụ thể		
1	Dự án trọng điểm 2021-2025: Xây dựng Bệnh viện Thận Hà Nội cơ sở 2	(1) Đề nghị UBND Thành phố làm rõ các nội dung liên quan việc đầu tư xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ chung giữa các bệnh viện Nhi, bệnh viện Thận cơ sở 2 (khu bãi xe, nhà xe, nhà dịch vụ tập trung và khu xử lý nước thải, khu xử lý rác thải tại tầng hầm của dự án...) nhằm đảm bảo việc vận hành bình thường theo quy định của dự án khi đưa vào bàn giao, khai thác sử dụng, trong đó làm rõ trách nhiệm đầu tư, quy mô, tiến độ đầu tư, mô hình tổ chức, quản lý, vận hành, khai thác khu dịch vụ tập trung của 02 bệnh viện Nhi và Bệnh viện Thận cơ sở 2.	* Theo ý kiến của Sở Y tế tại văn bản số 3394/SYT-KHTC ngày 28/7/2023: Phần đất bãi xe tập trung và phần đất khu dịch vụ tập trung nằm độc lập, được xác định theo chỉ giới đường giao thông nội bộ, không đưa vào nội dung đầu tư của cơ sở 2 Bệnh viện Thận Hà Nội với lý do: Việc quản lý, khai thác, vận hành hạng mục dịch vụ chung của các bệnh viện sẽ phát sinh nhiều khó khăn, vướng mắc khi triển khai; Theo Quyết định giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn ngân sách đầu tư dự án đầu tư cơ sở 2 bệnh viện thận có tổng mức đầu tư dưới 800 tỷ đồng (dự án nhóm B), nên không thể nghiên cứu đầu tư xây dựng hạng mục này. Ngoài ra, do tính chất hoạt động của khu bãi xe, nhà xe và nhà dịch vụ tập trung không phụ thuộc các nghiệp vụ chuyên môn về y tế, Sở Y tế đề xuất lập dự án đầu tư riêng theo phương thức xã hội hóa để khai thác chung cho cả khu vực hoặc đầu tư vào giai đoạn 2 của Bệnh viện Nhi. * Theo ý kiến của Sở Y tế tại văn bản số 3844/SYT-KHTC ngày 25/8/2023: sau khi rà soát, toàn bộ ô đất HT-01 nằm trong phạm vi nghiên cứu dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Nhi với tổng diện tích đất khoảng 34.683m². Trong đó, giai đoạn 1 quy mô 200 giường đã được phê duyệt và đang thi công xây dựng, hồ sơ thiết kế cụm công trình hạ tầng kỹ thuật tại ô đất HT-01 chỉ tính đủ công suất cho Bệnh

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			viện Nhi (gồm cả 2 giai đoạn với quy mô 500 giường), do vậy không đủ công suất bố trí cho Bệnh viện Thận. Mặt khác, hiện nay các bệnh viện trực thuộc Sở Y tế đang thực hiện tự chủ về tài chính, vì vậy việc quản lý, khai thác, vận hành hạng mục sử dụng chung của các bệnh viện sẽ phát sinh nhiều khó khăn, vướng mắc khi triển khai. Trên cơ sở đó, Sở Y tế đề xuất các hạng mục (xử lý nước thải, trạm bơm, nhà xe; nhà trạm điện; khu gom rác) sẽ xem xét, bố trí tại tầng hầm của khối nhà chính Bệnh viện Thận trong giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. Đối với bãi đỗ xe, trước mắt tạm dừng bãi đỗ xe tạm thời ở phần sân đường giáp phía Bắc khối nhà chính Bệnh viện Thận (đường cắt nội bộ, có đường đi bộ riêng); xe ô tô cấp cứu, xe chuyên dụng và xe khác của bệnh viện được bố trí để ở bãi xe cạnh khu CX-09, CX-10 và tầng hầm (diện tích tầng hầm còn lại sau khi bố trí các khu kỹ thuật hạ tầng, xử lý nước thải, chống nhiễm khuẩn, việc để xe dưới tầng hầm vẫn đảm bảo do có bố trí lối đi riêng). Trong quá trình triển khai lập báo cáo nghiên cứu khả thi, Sở Y tế phối hợp với Chủ đầu tư có trách nhiệm rà soát tổng thể khu đất thực hiện dự án Bệnh viện Nhi và Bệnh viện Thận cơ sở 2, đề xuất các giải pháp đảm bảo việc đầu tư các hạng mục, dự án tại khu đất này phải đồng bộ theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Bệnh viện Nhi và Bệnh viện Thận Hà Nội được duyệt, đảm bảo khớp nối đồng bộ toàn khu quy hoạch với hệ thống chung toàn khu vực, báo cáo UBND Thành phố các nội dung vượt thẩm quyền. Ngoài ra, đối với việc đầu tư, quản lý, vận hành, khai thác khu dịch vụ tập trung của 02 bệnh viện Nhi và Bệnh viện Thận cơ sở 2, đề nghị Sở Y tế chủ trì nghiên cứu, đề xuất thực hiện đảm bảo phù hợp với Quy hoạch được duyệt và các quy định có liên quan, báo cáo UBND Thành phố các nội dung vượt

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		(2) Đề nghị UBND Thành phố rà soát, làm rõ việc xác định quy mô diện tích của dự án theo quy chuẩn TCVN 9212:2012-Bệnh viện đa khoa khu vực có phù hợp với Bệnh viện chuyên khoa hay không?	thẩm quyền. Hiện nay, Bộ Xây dựng và Bộ Y tế chưa ban hành tiêu chuẩn thiết kế đối với Bệnh viện chuyên khoa; các bệnh viện chuyên khoa được đầu tư xây dựng mới (hoặc cải tạo nâng cấp) trong thời gian qua đều xác định quy mô diện tích trên cơ sở tham khảo, vận dụng các tiêu chuẩn bệnh viện đa khoa hiện có (tham khảo diện tích khối điều trị, khối cận lâm sàng, khối khám và các khối phụ trợ trong TCVN 4470:2012 - Bệnh viện đa khoa - Tiêu chuẩn thiết kế, TCVN 9212:2012-Bệnh viện đa khoa khu vực), kết hợp việc áp dụng các Quy chuẩn về quy hoạch xây dựng (QCVN 01:2021), quy chuẩn phòng cháy chữa cháy (QCVN 06:2022) và nhu cầu khám chữa bệnh, tổ chức biên chế để thực hiện. Trong quá trình triển khai lập báo cáo nghiên cứu khả thi, Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan để chuẩn xác về quy mô diện tích của dự án đảm bảo đúng quy định hiện hành.
2	Đầu tư nâng cấp, mở rộng Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng	(1) Mục tiêu xây dựng bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng là bệnh viện đa khoa hạng II tuyến Thành phố (quy mô tổng thể là 500 giường bệnh), giai đoạn 1 đầu tư với quy mô là 210 giường bệnh. Bệnh viện được đầu tư tại địa điểm mới và đề xuất phương án giữ nguyên hiện trạng bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng theo hiện trạng. Theo đánh giá của Sở Y tế, huyện Đan Phượng có nhu cầu là 630 giường bệnh. Đề nghị UBND Thành phố đánh giá nhu cầu đầu tư của dự án, định hướng mở rộng và bệnh viện hiện trạng để có đề xuất đầu	1. Theo Báo cáo của UBND huyện Đan Phượng: Thực trạng cơ sở vật chất Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng được xây dựng từ lâu, lạc hậu, chật chội, xuống cấp, quy mô diện tích không đáp ứng tối thiểu theo TCVN trên quy mô giường bệnh, không đảm bảo điều kiện khám chữa bệnh, chăm sóc cho bệnh nhân. Vị trí bệnh viện hiện nay nằm sát khu vực dân cư, bên cạnh là một nhà máy nước sạch, do vậy tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho sức khỏe cộng đồng; mặt khác xung quanh bệnh viện cũng không còn quỹ đất để có thể mở rộng, bệnh viện lại đang nằm trên khu nghĩa địa cổ, phần nào cũng ảnh hưởng đến đời sống tâm linh và tư tưởng của cán bộ nhân viên làm việc tại bệnh viện. Do đó, UBND huyện Đan Phượng đề xuất đầu tư xây dựng mới bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng quy mô 500 giường bệnh tại xã Song Phượng với diện tích xây dựng dự kiến khoảng 11.513

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		tư quy mô dự án xây dựng mới phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Đồng thời, làm rõ phương án khả thi nhằm đảm bảo đáp ứng điều kiện nhân lực, tổ chức vận hành khai thác quản lý 2 cơ sở cũ, mới sau khi dự án xây dựng bệnh viện đa khoa Đan Phượng (giai đoạn 1) hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng.	m², bao gồm các công trình: Khu khám và điều trị ngoại trú, Khối chữa bệnh nội trú 1 và nhà cầu; Khối chữa bệnh nội trú 2 và nhà cầu; Khối hành chính quản trị; Nhà khoa dinh dưỡng; Nhà khoa truyền nhiễm; Khoa chống nhiễm khuẩn; Các hạng mục hạ tầng và công trình phụ trợ. Trong đó, <i>giai đoạn 1 đầu tư quy mô 210 giường bệnh</i> với diện tích xây dựng khoảng 6.881 m², với các hạng mục công trình: Khu khám và điều trị ngoại trú, Khối chữa bệnh nội trú 1 và nhà cầu; Nhà khoa dinh dưỡng; Khoa chống nhiễm khuẩn; Các hạng mục hạ tầng và công trình phụ trợ; Thiết bị công trình + thiết bị y tế. <i>Còn cơ sở hiện tại vẫn giữ nguyên với quy mô 290 giường bệnh.</i> Sau khi Dự án Xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng tại vị trí mới hoàn thành (quy mô 500 giường), Bệnh viện huyện Đan Phượng sẽ hoạt động tại cơ sở mới và thực hiện công tác bàn giao cơ sở vật chất cũ của Bệnh viện theo quy định. - Tại văn bản số 3246/SYT-KHTC ngày 21/7/2023, Sở Y tế Hà Nội khẳng định: “đề xuất đầu tư xây dựng mới Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng phù hợp với định hướng phát triển huyện Đan Phượng thành quận và phù hợp với quy hoạch ngành, các tiêu chuẩn, quy chuẩn định mức chuyên ngành. Đề dự án sau khi hoàn thành được đưa vào hoạt động đồng bộ, thuận tiện cho công tác quản lý, vận hành và việc phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh của người dân. 2. Tại Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án do UBND huyện Đan Phượng lập có kèm theo Kế hoạch số 774/KH-BVĐP ngày 04/8/2023 của Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng: Bệnh viện có định hướng phát triển thành bệnh viện đa khoa hạng II. Theo tiêu chuẩn bệnh viện hạng II theo quyết định của Bộ Y tế thì bệnh viện cần bổ sung thêm 14 khoa. Trong đó: + Từ giai đoạn năm 2028- sau khi đã được bàn giao cơ sở mới (210 giường

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			bệnh), bệnh viện sẽ định hướng phát triển song song cả 2 cơ sở mới và cũ (290 giường bệnh); đồng thời tiếp tục mở rộng và tách các khoa. Dự kiến các khoa hoạt động tại 2 cơ sở cụ thể như sau: (1) Cơ sở cũ 290 giường gồm các khoa: Nội tổng hợp, Nhi, Y học cổ truyền, Vật lý trị liệu – PHCN, Truyền nhiễm, Tim mạch – lão học, Khoa xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh, Khoa dược và 6 phòng chức năng (KHTH, HCQT, Điều dưỡng, TCCB, TCKT, Vật tư); (2) Cơ sở mới 210 giường bệnh gồm các khoa: Ngoại tổng hợp, Phụ sản, Hồi sức tích cực, Cấp cứu, Ung Bướu, Khoa liên chuyên khoa, Khoa gây mê hồi sức hệ thống phòng mổ, Giải phẫu bệnh, Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm, Khoa Dược và 6 phòng chức năng (KHTH, HCQT, Điều dưỡng, TCCB, TCKT, Vật tư). Như vậy, các khoa Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm, Dược và 6 phòng chức năng (KHTH, HCQT, Điều dưỡng, TCCB, TCKT, Vật tư) sẽ hoạt động tại 02 cơ sở. + Về nhân lực: Để đáp ứng nhu cầu trong công tác khám chữa bệnh cho nhân dân trong khu vực và kế hoạch phát triển của Bệnh viện giai đoạn đến năm 2025 và những năm tiếp theo với quy mô 500 giường bệnh, Bệnh viện xây dựng kế hoạch đào tạo, bổ sung nhân lực cụ thể từng năm, trong đó đến năm 2030 tổng số nhân lực là 625 người (tăng 302 cán bộ, nhân viên). * UBND huyện Đan Phượng có trách nhiệm phối hợp cùng Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng trong việc sắp xếp, bố trí dây chuyền công năng của Bệnh viện đáp ứng vận hành song song 2 cơ sở cũ, mới sau khi dự án xây dựng bệnh viện đa khoa Đan Phượng (giai đoạn 1) hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng.
		(2) Theo quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt,	* Ý kiến của Sở Quy hoạch Kiến trúc tại văn bản số 4555/QHKT-NSH ngày 21/9/2023: Căn cứ Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		phần lớn diện tích khu đất đề xuất được định hướng chức năng là đất dự án trong hành lang xanh và có một phần diện tích phía Nam nằm trong khu vực định hướng chức năng đất nông nghiệp. Theo quy hoạch chung xây dựng huyện Đan Phượng, tỷ lệ 1/10.000 đã được phê duyệt, khu đất nằm trong khu vực được định hướng chức năng sử dụng là đất giáo dục (trường học), đồng thời định hướng về y tế hình thành tổ hợp bệnh viện đa khoa, trung tâm điều dưỡng chăm sóc sức khỏe y tế, hình thành tổ hợp bệnh viện đa khoa, trung tâm điều dưỡng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và trường đào tạo nhân lực cho ngành y tại xã Song Phượng. Theo quy hoạch nông thôn mới xã Song Phượng định hướng khu đất trên là đất phát triển y tế- giáo dục. Theo văn bản số 742/UBND-QLDA ngày 08/5/2023 của UBND huyện Đan Phượng, khu đất nêu trên nằm trong khu vực định hướng chức năng sử dụng là đất giáo dục (trường học). Theo quy hoạch sử dụng đất Huyện Đan Phượng đã được UBND Thành phố phê duyệt tại quyết định số 5149/QĐ-UBND ngày 07/12/2021, khu đất đề xuất địa điểm lập dự án được quy hoạch là đất xây dựng cơ sở y tế. Nội dung các quy hoạch liên quan chưa có sự đồng bộ, còn khác nhau	Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011; Quy hoạch chung xây dựng huyện Đan Phượng, tỷ lệ 1/10.000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5515/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 (có định hướng khu đất dự trữ phát triển y tế - giáo dục với quy mô khoảng 17,35 ha tại xã Song Phượng (ký hiệu ô T12); chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc chung của cả ô quy hoạch: mật độ xây dựng gộp 20÷30%, tầng cao công trình 3 tầng); Điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Song Phượng đã được UBND huyện Đan Phượng phê duyệt tại Quyết định số 5301/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 (khu vực được định hướng chức năng đất phát triển y tế - giáo dục có quy mô khoảng 17,7ha). Xét về quy hoạch kiến trúc, việc UBND huyện Đan Phượng đề xuất lập dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng (với quy mô diện tích đất đề xuất khoảng 4,21ha, giai đoạn 1 đầu tư với quy mô 210 giường bệnh) tại khu đất thuộc xã Song Phượng thuộc khu vực phát triển y tế - giáo dục, do vậy về <i>cơ bản là phù hợp với định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, Quy hoạch chung xây dựng huyện Đan Phượng, Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Song Phượng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.</i> * Ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 3292/STNMT-QHKHSDĐ ngày 12/5/2023: Về quy hoạch sử dụng đất: Theo Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đan Phượng được UBND Thành phố phê duyệt, khu vực thực hiện dự án được quy hoạch là đất xây dựng cơ sở y tế. * Ý kiến của UBND huyện Đan Phượng tại văn bản số 1730/UBND-QLDA ngày 19/9/2023: - Theo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		về xác định chức năng khu đất đề xuất lập dự án. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự phù hợp về quy hoạch của dự án với các quy hoạch liên quan đảm bảo điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại khoản 1, Điều 18, Luật Đầu tư công; làm rõ tiến độ, mốc thời gian cụ thể trong việc hoàn hiện, đồng bộ các quy hoạch liên quan dự án.	tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 (kèm theo Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội) vị trí khu đất nêu trên nằm phía Tây đường Vành đai 4 (ngoài khu vực đô thị trung tâm), phần lớn diện tích được định hướng chức năng là đất dự án trong Hành lang xanh (được phép phát triển các cơ sở đào tạo, y tế, an ninh quốc phòng và an sinh xã hội phục vụ các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô và vùng nông thôn). Quy hoạch Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng là phù hợp định hướng Quy hoạch chung thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. - Theo Quy hoạch chung xây dựng huyện Đan Phượng, tỷ lệ 1/10.000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5515/QĐ-UBND ngày 20/10/2015, khu đất nêu trên nằm trong khu vực được định hướng chức năng sử dụng là đất giáo dục, đồng thời định hướng về y tế hình thành tổ hợp bệnh viện đa khoa, trung tâm điều dưỡng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và trường đào tạo nhân lực cho ngành y tại xã Song Phượng. UBND huyện Đan Phượng thống nhất định hướng Quy hoạch khu đất nêu trên để xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng. - Hiện nay, UBND huyện Đan Phượng đang triển khai đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đan Phượng đến năm 2030, tầm nhìn 2050 theo Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 07/02/2023. UBND huyện Đan Phượng sẽ cập nhật đầy đủ về các dự án đã, đang chuẩn bị triển khai trên địa bàn huyện đảm bảo đồng bộ về quy hoạch theo quy định trong đó có dự án Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			- Theo Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Song Phượng đã được UBND huyện Đan Phượng phê duyệt tại Quyết định số 3872/QĐ-UBND ngày 16/8/2012 và Điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Song Phượng đã được UBND huyện Đan Phượng phê duyệt tại Quyết định số 5301/QĐ-UBND ngày 13/9/2017, khu đất nêu trên được quy hoạch với chức năng là quỹ đất phát triển Y tế - Giáo dục. - Theo Quy hoạch sử dụng đất huyện Đan Phượng đến năm 2030 đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 5149/QĐ-UBND ngày 07/12/2021, khu đất được quy hoạch với chức năng đất Y tế (HNK-DYT). Căn cứ vào các đồ án Quy hoạch đã được duyệt, UBND huyện Đan Phượng đề xuất vị trí xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng là phù hợp.
		(3) Theo văn bản số 2390/QHKT-DL ngày 30/5/2023 của Sở Quy hoạch Kiến trúc, tại vị trí đề xuất hiện có các dự án Trung tâm đào tạo bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (đã đầu tư xây dựng), dự án Tổ hợp Sơn Hà (đã giải phóng mặt bằng xong). Đề nghị UBND Thành phố làm rõ vấn đề trùng lấn ranh giới của dự án đối với các dự án trên, đảm bảo phù hợp với khoản 2, Điều 18, Luật Đầu tư công	Theo ý kiến của UBND huyện Đan Phượng tại văn bản số 742/UBND-QLDA ngày 08/5/2023 về vị trí thực hiện Dự án: Phía Đông Bắc giáp khu đất dự án Trung tâm đào tạo bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (đã đầu tư xây dựng); Phía Tây giáp dự án Tổ hợp Sơn Hà (đang làm thủ tục GPMB); Phía Đông Nam giáp đường hiện có; Phía Tây Bắc giáp đường quy hoạch có mặt cắt ngang B=20m. Như vậy, Khu đất dự kiến xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng không trùng lấn với ranh giới của các Dự án hiện có.
3	Đầu tư cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện Phúc Thọ	(1) Theo báo cáo của Bệnh viện đa khoa huyện Phúc Thọ là đơn vị hạng III thuộc Sở Y tế Hà Nội, được giao chỉ tiêu là 210 giường kế hoạch, số giường thực kê là 310 giường bệnh.	Theo Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2021-2025 cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện Phúc Thọ với quy mô bệnh viện là 210 giường. Theo báo cáo của UBND huyện Phúc Thọ, trong giai đoạn trung hạn

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Bệnh viện hiện thu dung và tiếp nhận điều trị nội trú 300-350 bệnh nhân/ngày. Tuy nhiên, dự kiến thực hiện dự án sau đầu tư cải tạo, nâng cấp chỉ đảm bảo nhu cầu 210 giường bệnh. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ mục tiêu, quy mô đầu tư việc đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân trên địa bàn huyện; đánh giá hiệu quả kinh tế- xã hội của dự án phù hợp với quy định tại khoản 5, Điều 18 Luật Đầu tư công.	2021-2025, dự án được nghiên cứu đề xuất đầu tư xây mới mở rộng khối nhà điều trị nội trú, cải tạo các khối nhà còn lại và các hạng mục phụ trợ trong phạm vi khu đất hiện trạng có tổng diện tích 15.750m². (bình quân đạt 75m²/ giường bệnh, phù hợp với tiêu chuẩn TCVN TCVN 9213:2012 là từ 70 đến 90m²/ giường bệnh). Số giường bệnh được giao theo kế hoạch là 210 giường, tuy nhiên tại các thời điểm dịch bệnh tăng đột biến, số giường bệnh thực kê khoảng 280 giường bệnh (số liệu báo cáo thực kê 310 giường bệnh là đã bao gồm số kê dự phòng). Ngoài ra, UBND huyện Phúc Thọ đang lập đồ án quy hoạch vùng huyện trong đó dự kiến sẽ mở rộng khu đất xây dựng bệnh viện để đáp ứng quy mô khoảng 300-350 giường bệnh. Việc đề xuất dự án mới mở rộng sẽ được đề xuất xem xét sau khi quy hoạch được phê duyệt. Tại báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư ngày 08/8/2023, UBND huyện Phúc Thọ đã đánh giá hiệu quả kinh tế-xã hội của dự án. Trong quá trình triển khai tiếp theo, UBND huyện Phúc Thọ có trách nhiệm triển khai dự án đảm bảo hiệu quả đầu tư, hiệu quả kinh tế-xã hội; báo cáo, đề xuất UBND Thành phố các nội dung vượt thẩm quyền.
II	Nội dung chung		
1	Dự án Xây dựng Bệnh viện Thận Hà Nội cơ sở 2; Đầu tư nâng cấp, mở rộng Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng; Đầu tư cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện Phúc Thọ	(1) Đối với nhóm dự án thuộc lĩnh vực Văn hóa Xã hội có thời gian dự kiến thực hiện qua 02 kỳ đầu tư công trung hạn liên tiếp trình tại kỳ họp thứ 13 (gồm 03 dự án: Dự án Xây dựng Bệnh viện Thận Hà Nội cơ sở 2; Dự án Đầu tư nâng cấp, mở rộng Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng; Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện Phúc Thọ), Ban đề nghị UBND Thành phố làm rõ giải pháp,	Đối với nhóm dự án thuộc lĩnh vực Văn hóa Xã hội có thời gian dự kiến thực hiện qua 02 kỳ đầu tư công trung hạn liên tiếp trình tại kỳ họp thứ 13 có tổng mức đầu tư, dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn đề xuất không vượt quá tổng mức đầu tư dự kiến và nguồn vốn đầu tư công trung hạn dự kiến cân đối tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố. Trong thời gian tiếp theo, UBND Thành phố sẽ quyết liệt chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án có khả năng hoàn thành sớm trong kỳ trung hạn 2021-2025, sớm đưa công

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		phương án cụ thể trong điều hành đảm bảo tuân thủ quy định tại khoản 2, Điều 89 của Luật đầu tư công để HĐND xem xét, quyết định chủ trương đầu tư các dự án tại trình tại kỳ họp.	trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư, giảm bớt nhu cầu chuyển tiếp thực hiện sang giai đoạn sau, đảm bảo khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công.

PHỤ LỤC 2
Giải trình, các ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố
Lĩnh vực: Công viên
(Kèm theo Báo cáo số 353 /BC-UBND ngày 21/9/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
I	Dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Thống Nhất		
1		(1) Đánh giá sự cần thiết đầu tư: Bs hồ sơ hiện trạng xuống cấp và làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của đơn vị duy trì. - Đánh giá kỹ việc phá hàng rào (nhằm đảm bảo an ninh, duy trì trật tự, quản lý công viên). - Hạng mục đầu tư mới (các chòi nghỉ) cần tính toán kỹ, gắn với việc quản lý, duy trì, đảm bảo sự cần thiết, tiết kiệm.	Sở Xây dựng có báo cáo giải trình tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: - Về đánh giá hiện trạng xuống cấp: + “Việc rà soát hiện trạng các hạng mục tài sản là kết cấu hạ tầng đã được Sở Tài Chính thống kê số liệu tại Văn bản số 2720/STC-TCĐN2 ngày 17/5/2023 (kèm hồ sơ đề xuất Dự án), có cập nhật khảo sát hiện trạng; khẳng định sự xuống cấp của các công trình sau thời gian dài sử dụng, và sự cần thiết đầu tư cải tạo, nâng cấp công viên để phục vụ nhu cầu hoạt động vui chơi của người dân Thủ đô; chỉ cải tạo những hạng mục xuống cấp; đầu tư những hạng mục tiện ích, nâng cao hiệu quả sử dụng, tiết kiệm chi phí đầu tư”. - Về việc phá bỏ hàng rào công viên: Thực hiện Kế hoạch số 332/KH-UBND ngày 31/12/2021 về việc cải tạo, nâng cấp và xây mới các công viên, vườn hoa trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021 - 2025, UBND Thành phố đã chỉ đạo các công viên cần nghiên cứu, đánh giá sự phù hợp theo hướng công viên mở, trừ công viên Thủ Lệ, Bách Thảo. Đề xuất bỏ tường rào theo hình thức Công viên mở nhằm phát huy tối đa hiệu quả sử dụng của công trình vào phục vụ hoạt động vui chơi văn hóa của nhân dân Thủ Đô. Việc tăng cường an ninh, trật tự sẽ được nghiên cứu bổ sung biện pháp quản lý (lắp hệ thống camera an ninh...) - Về đầu tư mới chòi nghỉ: nằm trong số các công trình cảnh quan kiến trúc. Việc đầu tư chòi nghỉ làm chỗ dừng chân, nghỉ ngơi, của người dân khi đến công viên là cần thiết.
		(2) Làm rõ nội dung liên quan đến việc giao vốn, tài sản của từng hạng mục, nguyên tắc hạch toán chi phí của dự án.	Về giao vốn, tài sản và nguyên tắc hạch toán chi phí của các dự án. Sở Xây dựng báo cáo giải trình tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: - Ngày 17/5/2023, Sở Tài chính có Văn bản số 2720/STC-TCĐN2 báo cáo UBND Thành phố kết quả rà soát, thống nhất về việc quản lý nhà nước đối với các tài sản tại các Công viên Bách Thảo, Thủ Lệ, Thống Nhất. - Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cải tạo, nâng cấp các công viên Bách Thảo, Thủ Lệ, Thống Nhất, ngày 27/7/2023, Sở Xây dựng đã tổ chức họp mời các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và Công ty TNHH MTV Công viên Thống Nhất, Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh Hà Nội, Công ty TNHH MTV Vườn thú Hà Nội để rà soát, thống nhất các hạng mục đầu tư theo phân nhóm tài sản: Nhà cửa, vật kiến trúc, thiết bị dụng cụ quản lý, trong đó phân loại các nhóm tài sản (hiện trạng) theo văn bản số 2720/STC-TCĐN2 ngày 17/5/2023 của Sở Tài chính, gồm: +Nhóm (i) các tài sản Nhà nước giao doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn NN tại doanh nghiệp;

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			+Nhóm (ii) các tài sản Nhà nước giao doanh nghiệp quản lý, không tính thành phần vốn NN tại doanh nghiệp; +Nhóm (iii) các tài sản trong công viên nhưng không theo dõi giá trị trên sổ sách, báo cáo kế toán của doanh nghiệp; Đồng thời xác định cụ thể các công trình phải phá dỡ để xây dựng lại; các công trình cần sửa chữa, nâng cấp. - Từ đó Liên ngành đã thống nhất đề xuất: + Đối với các công trình thuộc nhóm (i): Để đảm bảo tính đồng bộ trong cải tạo, nâng cấp công viên, thống nhất đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công (trừ một số tài sản giao cho doanh nghiệp nhưng có khả năng kinh doanh, thu phí tại Công viên Thống Nhất gồm: Quán gió, Nhà thuyền, Nhà gương) việc hạch toán giá trị tài sản còn lại (đối với tài sản phải phá dỡ, thanh lý) và hạch toán ghi tăng vốn (với hạng mục đầu tư cải tạo, xây mới) vào doanh nghiệp sẽ do Sở Tài chính chủ trì thực hiện ở giai đoạn sau, đảm bảo việc bảo toàn vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật có liên quan. + Đối với các công trình thuộc nhóm (ii), (iii): Sở Tài chính có ý kiến đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công là phù hợp quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật liên quan. - Sở Xây dựng báo cáo giải trình tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: “Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Xây dựng đã có Văn bản số 3313/SXD-HT ngày 19/5/2023 đề nghị Sở Tư pháp xem xét đưa nội dung ưu đãi trên vào dự thảo Luật Thủ đô sửa đổi. Trong quá trình tham gia ý kiến Dự thảo Luật Thủ đô (sửa đổi), Sở Xây dựng đã đề xuất Sở Tư pháp đưa nội dung khuyến khích đầu tư công viên vào Dự thảo sửa đổi Luật Thủ đô (văn bản 5292/SXD-PC ngày 19/7/2023; số 5485/SXD-PC ngày 25/7/2023; số 5855/SXD-PC ngày 07/8/2023). Tuy nhiên, tại Dự thảo lần 5 sửa đổi Luật Thủ đô, cơ quan chủ trì vẫn chưa đưa nội dung cơ chế khuyến khích đầu tư công viên XHH nêu trên vào Dự thảo làm cơ sở triển khai thực hiện.” - Theo rà soát của Sở Kế hoạch và Đầu tư, các dự án nêu trên chưa kêu gọi xã hội hóa đầu tư/chưa có trong danh mục các dự án kêu gọi đầu tư theo hình thức xã hội hóa. Tại báo cáo thẩm định số 464/BC-KH&ĐT ngày 25/8/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã báo cáo: “Dự án có trong Danh mục các dự án XDCB cấp Thành phố dự kiến triển khai trong giai đoạn 2023 – 2025 và được dự nguồn cụ thể (Phụ lục 6.1, Lĩnh vực các hoạt động kinh tế - Công trình công cộng đô thị - I.X.5.a) tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 cấp Thành phố. * Về dự kiến bố trí nguồn vốn: Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố, dự án Cải tạo, nâng cấp công viên Bách Thảo là một trong 3 dự án công
		(3) Với vị trí công viên ở trung tâm, rất có cơ hội để huy động nguồn lực đầu tư, khai thác có hiệu quả, vì vậy khi triển khai lập dự án, cần nghiên cứu cơ chế để huy động nguồn lực đầu tư khác vào các hạng mục của dự án, làm tăng thêm khả năng khai thác và giảm chi phí đầu tư từ ngân sách.	

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		(4) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu. Tổng mức đầu tư Dự án chủ đầu tư cần kiểm soát chặt chẽ chi phí đúng theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí.	viên lớn trên địa bàn Thành phố đã được dự nguồn cụ thể là 388 tỷ đồng trong giai đoạn 2023 – 2025”. UBND TP báo cáo trình HĐND TP xem xét quyết định. Sở Xây dựng báo cáo giải trình tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: “Tổng mức đầu tư dự kiến được xác định trên cơ sở suất vốn đầu tư tại quyết định số 510/QĐ-BXD 2023 ngày 19/05/2023, theo quy mô, loại và cấp công trình, các quy định hiện hành về xây dựng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Một số nội dung công việc đặc thù không có trong suất vốn, được xác định trên cơ sở tổng hợp dữ liệu chi phí xây dựng công trình thuộc dự án tương tự đã thực hiện. Phương pháp xác định này phù hợp với Điều 4 Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hướng dẫn tại Phụ lục 1 Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng, phù hợp với giai đoạn bước lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Giá trị tổng mức đầu tư sẽ được chuẩn xác trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định”.
II		Dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Bách Thảo	Sở Xây dựng báo cáo giải trình tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: “- Khi có chủ trương đầu tư cải tạo, nâng cấp công viên bằng nguồn vốn đầu tư công, từ năm 2022, UBND Thành phố không phê duyệt danh mục thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa các công viên này từ sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội. - Hình thức đầu tư dự án là cải tạo, nâng cấp công viên hiện có. Sau khi UBND Thành phố giao Sở Xây dựng chủ trì lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án tại Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 10/02/2023, Sở Xây dựng đã chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan, tổ chức rà soát toàn bộ các hạng mục đã thực hiện duy trì, cải tạo, sửa chữa tại công viên để làm cơ sở loại trừ trong quá trình lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án, đảm bảo các công trình, hạng mục đề xuất đầu tư không trùng lặp, chồng chéo với các hạng mục, công trình đã và đang được thực hiện duy tu, duy trì, cải tạo sửa chữa trong thời gian gần đây”. (1) Làm rõ việc rà soát trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư của phụ lục thẩm tra này. (2) Về sự cần thiết đầu tư: Cần có hồ sơ hiện trạng để đánh giá việc xuống cấp của công viên, trong đó, làm rõ nguyên nhân xuống cấp, trách nhiệm của đơn vị duy trì (nếu có) để công trình bị xuống Sở Xây dựng báo cáo giải trình tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: “Tại 03 hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư và tại 03 Văn bản của Sở Xây dựng tham gia ý kiến thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (lần 2) (số 6199/SXD-KHĐT, 6200/SXD-KHĐT và số 6202/SXD-KHĐT ngày 12/8/2023) đã đánh giá chi tiết hiện trạng từng hạng mục đề xuất đầu tư. Việc rà soát hiện trạng các hạng mục tài sản là kết cấu hạ tầng được thực hiện trên số liệu thống kê về tài sản của Sở Tài Chính tại Văn bản số 2720/STC-TCĐN2 ngày 17/5/2023, có cập nhật hiện trạng qua khảo sát. Bên cạnh đó, kết quả khảo sát cũng khẳng định sự xuống cấp của các công trình sau thời gian dài sử dụng, và sự cần thiết đầu tư cải tạo, nâng cấp 03 công viên để

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		cấp. Lựa chọn các hạng mục thực sự cần thiết để đầu tư, tránh dàn trải, lãng phí.	đảm bảo phục vụ nhu cầu của người dân Thủ đô theo hướng tập trung cải tạo những hạng mục, công trình xuống cấp; đầu tư những hạng mục tiện ích, nâng cao hiệu quả sử dụng, tiết kiệm chi phí đầu tư”.
		(3) Làm rõ nội dung liên quan đến việc giao vốn, tài sản của từng hạng mục, nguyên tắc hạch toán chi phí của dự án.	Về giao vốn, tài sản và nguyên tắc hạch toán chi phí của các dự án. Sở Xây dựng báo cáo giải trình tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: - Ngày 17/5/2023, Sở Tài chính có Văn bản số 2720/STC-TCĐN2 báo cáo UBND Thành phố kết quả rà soát, thống nhất về việc quản lý nhà nước đối với các tài sản tại các Công viên Bách Thảo, Thủ Lệ, Thống Nhất. - Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cải tạo, nâng cấp các công viên Bách Thảo, Thủ Lệ, Thống Nhất, ngày 27/7/2023, Sở Xây dựng đã tổ chức họp mời các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và Công ty TNHH MTV Công viên Thống Nhất, Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh Hà Nội, Công ty TNHH MTV Vườn thú Hà Nội để rà soát, thống nhất các hạng mục đầu tư theo phân nhóm tài sản: Nhà cửa, vật kiến trúc, thiết bị dụng cụ quản lý, trong đó phân loại các nhóm tài sản (hiện trạng) theo văn bản số 2720/STC-TCĐN2 ngày 17/5/2023 của Sở Tài chính, gồm: +Nhóm (i) các tài sản Nhà nước giao doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn NN tại doanh nghiệp; +Nhóm (ii) các tài sản Nhà nước giao doanh nghiệp quản lý, không tính thành phần vốn NN tại doanh nghiệp; +Nhóm (iii) các tài sản trong công viên nhưng không theo dõi giá trị trên sổ sách, báo cáo kế toán của doanh nghiệp; Đồng thời xác định cụ thể các công trình phải phá dỡ để xây dựng lại; các công trình cần sửa chữa, nâng cấp. - Từ đó Liên ngành đã thống nhất đề xuất: + Đối với các công trình thuộc nhóm (i): Để đảm bảo tính đồng bộ trong cải tạo, nâng cấp công viên, thống nhất đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công (trừ một số tài sản giao cho doanh nghiệp nhưng có khả năng kinh doanh, thu phí tại Công viên Thống Nhất gồm: Quán gió, Nhà thuyền, Nhà gương) việc hạch toán giá trị tài sản còn lại (đối với tài sản phải phá dỡ, thanh lý) và hạch toán ghi tăng vốn (với hạng mục đầu tư cải tạo, xây mới) vào doanh nghiệp sẽ do Sở Tài chính chủ trì thực hiện ở giai đoạn sau, đảm bảo việc bảo toàn vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật có liên quan. + Đối với các công trình thuộc nhóm (ii), (iii): Sở Tài chính có ý kiến đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công là phù hợp quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật liên quan.
		(4) Với vị trí công viên ở trung tâm, rất có cơ hội để huy động nguồn lực đầu tư,	- Sở Xây dựng báo cáo giải trình tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: “Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Xây dựng đã có Văn bản số 3313/SXD-HT ngày 19/5/2023 đề nghị Sở Tư pháp xem xét đưa nội dung ưu đãi trên vào dự thảo Luật Thủ đô sửa đổi.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		khai thác có hiệu quả, vì vậy khi triển khai lập dự án, cần nghiên cứu cơ chế để huy động nguồn lực đầu tư khác vào các hạng mục của dự án, làm tăng thêm khả năng khai thác và giảm chi phí đầu tư từ ngân sách.	Trong quá trình tham gia ý kiến Dự thảo Luật Thủ đô (sửa đổi), Sở Xây dựng đã đề xuất Sở Tư pháp đưa nội dung khuyến khích đầu tư công viên vào Dự thảo sửa đổi Luật Thủ đô (văn bản 5292/SXD-PC ngày 19/7/2023; số 5485/SXD-PC ngày 25/7/2023; số 5855/SXD-PC ngày 07/8/2023). Tuy nhiên, tại Dự thảo lần 5 sửa đổi Luật Thủ đô, cơ quan chủ trì vẫn chưa đưa nội dung cơ chế khuyến khích đầu tư công viên XHH nêu trên vào Dự thảo làm cơ sở triển khai thực hiện.” - Theo rà soát của Sở Kế hoạch và Đầu tư, các dự án nêu trên chưa kêu gọi xã hội hóa đầu tư/chưa có trong danh mục các dự án kêu gọi đầu tư theo hình thức xã hội hóa. Tại báo cáo thẩm định số 464/BC-KH&ĐT ngày 25/8/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã báo cáo: “Dự án có trong Danh mục các dự án XDCB cấp Thành phố dự kiến triển khai trong giai đoạn 2023 – 2025 và được dự nguồn cụ thể (Phụ lục 6.1, Lĩnh vực các hoạt động kinh tế - Công trình công cộng đô thị - I.X.5.a) tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 cấp Thành phố. * Về dự kiến bố trí nguồn vốn: Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố, dự án Cải tạo, nâng cấp công viên Bách Thảo là một trong 3 dự án công viên lớn trên địa bàn Thành phố đã được dự nguồn cụ thể là 388 tỷ đồng trong giai đoạn 2023 – 2025”. UBND TP báo cáo trình HĐND TP xem xét quyết định.
		(5) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu. Đối với tổng mức đầu tư Dự án cần kiểm soát chặt chẽ chi phí đúng theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí.	Theo báo cáo của Sở Xây dựng tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: “Tổng mức đầu tư dự kiến được xác định trên cơ sở suất vốn đầu tư tại quyết định số 510/QĐ-BXD 2023 ngày 19/05/2023, theo quy mô, loại và cấp công trình, các quy định hiện hành về xây dựng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Một số nội dung công việc đặc thù không có trong suất vốn, được xác định trên cơ sở tổng hợp dữ liệu chi phí xây dựng công trình thuộc dự án tương tự đã thực hiện. Phương pháp xác định này phù hợp với Điều 4 Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hướng dẫn tại Phụ lục 1 Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng, phù hợp với giai đoạn bước lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Giá trị tổng mức đầu tư sẽ được chuẩn xác trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định”.
		(6) Rà soát, làm rõ và thống nhất về diện tích nghiên cứu. Theo Tờ trình số 327/TTr-UBND ngày 31/8/2023 của UBND TP: Diện tích khoảng	Sở Xây dựng rà soát và báo cáo cụ thể như sau: Theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 khu Trung tâm chính trị Ba Đình, Công viên Bách thảo có ký hiệu K1 có diện tích khoảng 9,36ha. Theo Tờ kê khai ngày 26/6/1996 về hiện trạng sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh Hà Nội (đính kèm theo văn bản số 1052/UBND-TNMT ngày 15/6/2023 của UBND quận Ba Đình), Công viên Bách Thảo có diện tích khoảng 98.699,3m2 do Công

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		98.699,3m2. Tuy nhiên, theo Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND TP về giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án cải tạo, nâng cấp công viên Bách Thảo, Thủ Lệ, Thống Nhất: Diện tích khoảng 12,5ha (tức khoảng 125.000m2)	ty TNHH MTV Công viên cây xanh Hà Nội quản lý sử dụng theo hàng rào hiện trạng, đã được UBND phường Ngọc Hà xác nhận ngày 22/7/1996 trên bản kê khai tài sản sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước. Số liệu diện tích Công viên Bách Thảo trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư khoảng 98.699,3m2 được lấy theo số liệu hiện trạng do UBND phường Ngọc Hà xác nhận ngày 22/7/1996.
III		Dự án Cải tạo nâng cấp Công viên Thủ Lệ	
		(1) Làm rõ nội dung đã nêu tại mục 5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư của phụ lục thẩm tra này.	Theo báo cáo của Sở Xây dựng tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: - “Khi có chủ trương đầu tư cải tạo, nâng cấp công viên bằng nguồn vốn đầu tư công, từ năm 2022, Sở Xây dựng đã không trình UBND Thành phố phê duyệt danh mục thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa các công viên này từ sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội. - Hình thức đầu tư dự án là cải tạo, nâng cấp công viên hiện có. Sau khi UBND Thành phố giao Sở Xây dựng chủ trì lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án tại Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 10/02/2023, Sở Xây dựng đã chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan, tổ chức rà soát toàn bộ các hạng mục đã thực hiện duy trì, cải tạo, sửa chữa tại công viên để làm cơ sở loại trừ trong quá trình lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án, đảm bảo các công trình, hạng mục đề xuất đầu tư không trùng lặp, chồng chéo với các hạng mục, công trình đã và đang được thực hiện duy tu, duy trì, cải tạo sửa chữa trong thời gian gần đây”.
		(2) Về sự cần thiết đầu tư: - Cần có hồ sơ hiện trạng để đánh giá việc xuống cấp của chuồng trại; mật độ nuôi nhốt quá chật dẫn đến tình trạng không đảm bảo vệ sinh môi trường... làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của đơn vị duy trì (nếu có). - Cần nghiên cứu, đánh giá	Sở Xây dựng báo cáo giải trình tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: - Về hiện trạng: “Tại 03 hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư và tại 03 Văn bản của Sở Xây dựng tham gia ý kiến thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (lần 2) (số 6199/SXD-KHĐT, 6200/SXD-KHĐT và số 6202/SXD-KHĐT ngày 12/8/2023) đã đánh giá chi tiết hiện trạng từng hạng mục đề xuất đầu tư. Việc rà soát hiện trạng các hạng mục tài sản là kết cấu hạ tầng được thực hiện trên số liệu thống kê về tài sản của Sở Tài Chính tại Văn bản số 2720/STC-TCDN2 ngày 17/5/2023, có cập nhật hiện trạng qua khảo sát. Bên cạnh đó, kết quả khảo sát cũng khẳng định sự xuống cấp của các công trình sau thời gian dài sử dụng, và sự cần thiết đầu tư cải tạo, nâng cấp 03 công viên để đảm bảo phục vụ nhu cầu của người dân Thủ đô theo hướng tập trung cải tạo những hạng mục, công trình xuống cấp; đầu tư những hạng mục tiện ích, nâng cao hiệu quả sử dụng, tiết kiệm chi phí đầu tư.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		về diện tích, cảnh quan của công viên đảm bảo cho việc nuôi nhốt và sự phát triển bình thường của các cá thể thú phù hợp với đặc điểm của từng loài. Đồng thời nghiên cứu, có giải pháp đầu tư các công viên tại các vị trí phù hợp hơn, đảm bảo đủ điều kiện nuôi nhốt, chăm sóc thú với quy mô và diện tích đủ lớn, gần gũi với thiên nhiên, đáp ứng các điều kiện theo quy định. - Việc tăng quy mô vườn thú có khả năng gia tăng người, phương tiện tham quan, tuy nhiên hạ tầng khu vực này hiện nay thường xuyên ùn tắc. Do vậy, cần rà soát việc mở rộng quy mô có đáp ứng được việc đỗ xe, cũng như giải quyết bài toán giao thông trong khu vực.	- Để ngăn ngừa dịch bệnh với các khu vực nuôi thú và đảm bảo không ảnh hưởng tới cư dân và cộng đồng khu vực, Công ty TNHH MTV vườn thú Hà Nội là đơn vị được UBND Thành phố giao quản lý Công viên Thủ Lệ, thường xuyên thực hiện chăm sóc, vệ sinh khu vực nuôi thú và thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh cho khu vực dân cư và môi trường xung quanh. Việc bố trí các chuồng nuôi thú đã được tính toán và có các biện pháp cách ly với khu vực dân cư để đảm bảo các hoạt động của cộng đồng dân cư (tiếng ồn, ánh sáng....) ảnh hưởng thấp nhất đến các loài chim, thú. Việc đề xuất các hạng mục đầu tư, bao gồm hệ thống chuồng trại nuôi thú của Công viên Thủ Lệ đều đảm bảo tuân thủ quy hoạch chi tiết 1/500 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 11/01/2010 và phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 05/4/2018, số 3262/QĐ-UBND ngày 18/6/2019.” - Rà soát việc mở rộng quy mô có đáp ứng được việc đỗ xe, cũng như giải quyết bài toán giao thông trong khu vực: Dự án phù hợp quy hoạch xây dựng; Sở Quy hoạch – Kiến trúc đã có ý kiến “<i>co bản thống nhất với chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp công viên Thủ Lệ</i>”. <i>Việc nghiên cứu cải tạo nâng cấp Công viên Thủ Lệ trên cơ sở Quy hoạch chi tiết 1/500 được duyệt nêu trên là phù hợp định hướng tại Quy hoạch phân khu đô thị H1-2, tỷ lệ 1/2000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 19/3/2021”.</i> - Dự án được đầu tư theo quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500 được duyệt sẽ được mở rộng lòng đường tại các khu vực trung tâm của công viên, đảm bảo việc tham quan của người dân. Hiện nay công viên mới có 2 điểm trông giữ xe tại cổng Cầu Giấy - Kim Mã hướng Tây Nam, cổng Nguyễn Văn Ngọc hướng Đông Bắc. Việc xây dựng thêm bãi đỗ xe tăng diện tích sử dụng lên 3.968m² sẽ đáp ứng được nhu cầu gửi xe của nhân dân. Ngoài ra tại điểm Cầu Giấy trong thời gian tới khu vực ga S8 đi vào hoạt động sẽ giảm bớt phương tiện cá nhân khi vào thăm quan công viên.
		(3) Làm rõ nội dung liên quan đến việc giao vốn, tài sản của từng hạng mục, nguyên tắc hạch toán chi phí của dự án, cũng như việc xác định giá thu phí vào công viên sau khi đầu tư có tính chi phí đầu tư của dự án hay	Về giao vốn, tài sản và nguyên tắc hạch toán chi phí của các dự án. Sở Xây dựng báo cáo giải trình tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: - Ngày 17/5/2023, Sở Tài chính có Văn bản số 2720/STC-TCĐN2 báo cáo UBND Thành phố kết quả rà soát, thống nhất về việc quản lý nhà nước đối với các tài sản tại các Công viên Bách Thảo, Thủ Lệ, Thống Nhất. - Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cải tạo, nâng cấp các công viên Bách Thảo, Thủ Lệ, Thống Nhất, ngày 27/7/2023, Sở Xây dựng đã tổ chức họp mời các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và Công ty TNHH MTV Công viên Thống Nhất, Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh Hà Nội, Công ty TNHH MTV Vườn thú Hà Nội để rà soát, thống nhất các hạng mục đầu tư theo phân nhóm tài sản: Nhà cửa,

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		không.	vật kiến trúc, thiết bị dụng cụ quản lý, trong đó phân loại các nhóm tài sản (hiện trạng) theo văn bản số 2720/STC-TCĐN2 ngày 17/5/2023 của Sở Tài chính, gồm: +Nhóm (i) các tài sản Nhà nước giao doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn NN tại doanh nghiệp; +Nhóm (ii) các tài sản Nhà nước giao doanh nghiệp quản lý, không tính thành phần vốn NN tại doanh nghiệp; +Nhóm (iii) các tài sản trong công viên nhưng không theo dõi giá trị trên sổ sách, báo cáo kế toán của doanh nghiệp; Đồng thời xác định cụ thể các công trình phải phá dỡ để xây dựng lại; các công trình cần sửa chữa, nâng cấp. - Từ đó Liên ngành đã thống nhất đề xuất: + Đối với các công trình thuộc nhóm (i): Để đảm bảo tính đồng bộ trong cải tạo, nâng cấp công viên, thống nhất đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công (trừ một số tài sản giao cho doanh nghiệp nhưng có khả năng kinh doanh, thu phí tại Công viên Thống Nhất gồm: Quán gió, Nhà thuyền, Nhà gương) việc hạch toán giá trị tài sản còn lại (đối với tài sản phải phá dỡ, thanh lý) và hạch toán ghi tăng vốn (với hạng mục đầu tư cải tạo, xây mới) vào doanh nghiệp sẽ do Sở Tài chính chủ trì thực hiện ở giai đoạn sau, đảm bảo việc bảo toàn vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật có liên quan. + Đối với các công trình thuộc nhóm (ii), (iii): Sở Tài chính có ý kiến đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công là phù hợp quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật liên quan.
		(4) Với vị trí công viên ở trung tâm, rất có cơ hội để huy động nguồn lực đầu tư, khai thác có hiệu quả, vì vậy khi triển khai lập dự án, cần nghiên cứu cơ chế để huy động nguồn lực đầu tư khác vào các hạng mục của dự án, làm tăng thêm khả năng khai thác và giảm chi phí đầu tư từ ngân sách.	- Sở Xây dựng báo cáo giải trình tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: “Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Xây dựng đã có Văn bản số 3313/SXD-HT ngày 19/5/2023 đề nghị Sở Tư pháp xem xét đưa nội dung ưu đãi trên vào dự thảo Luật Thủ đô sửa đổi. Trong quá trình tham gia ý kiến Dự thảo Luật Thủ đô (sửa đổi), Sở Xây dựng đã đề xuất Sở Tư pháp đưa nội dung khuyến khích đầu tư công viên vào Dự thảo sửa đổi Luật Thủ đô (văn bản 5292/SXD-PC ngày 19/7/2023; số 5485/SXD-PC ngày 25/7/2023; số 5855/SXD-PC ngày 07/8/2023). Tuy nhiên, tại Dự thảo lần 5 sửa đổi Luật Thủ đô, cơ quan chủ trì vẫn chưa đưa nội dung cơ chế khuyến khích đầu tư công viên XHH nêu trên vào Dự thảo làm cơ sở triển khai thực hiện.” - Theo rà soát của Sở Kế hoạch và Đầu tư, các dự án nêu trên chưa kêu gọi xã hội hóa đầu tư/chưa có trong danh mục các dự án kêu gọi đầu tư theo hình thức xã hội hóa. Tại báo cáo thẩm định số 464/BC-KH&ĐT ngày 25/8/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã báo cáo: “Dự án có trong Danh mục các dự án XDCB cấp Thành phố dự kiến triển khai trong giai đoạn 2023 – 2025 và được dự nguồn cụ thể (Phụ lục 6.1, Lĩnh vực các hoạt động kinh tế - Công trình công cộng đô thị - I.X.5.a) tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố cập nhật, điều chỉnh kế

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 cấp Thành phố. * Về dự kiến bố trí nguồn vốn: Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố, dự án Cải tạo, nâng cấp công viên Bách Thảo là một trong 3 dự án công viên lớn trên địa bàn Thành phố đã được dự nguồn cụ thể là 388 tỷ đồng trong giai đoạn 2023 – 2025”. UBND TP báo cáo trình HĐND TP xem xét quyết định.
		(5) Phương án xử lý môi trường, xử lý nước thải của toàn bộ dự án, ngăn ngừa dịch bệnh với các khu vực nuôi nhốt thú, không ảnh hưởng tới cư dân và cộng đồng khu vực	Công ty TNHH MTV vườn thú Hà Nội là đơn vị được UBND Thành phố giao quản lý Công viên Thủ Lệ, thường xuyên thực hiện công tác chăm sóc, vệ sinh khu vực nuôi thú và thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh cho khu vực dân cư và môi trường xung quanh. Việc bố trí các chuồng nuôi thú đã được tính toán và có các biện pháp cách ly với khu vực dân cư để đảm bảo các hoạt động của cộng đồng dân cư (tiếng ồn, ánh sáng....) ảnh hưởng thấp nhất đến các loài chim, thú. Việc đề xuất các hạng mục đầu tư, bao gồm hệ thống chuồng trại nuôi thú của Công viên Thủ Lệ đều đảm bảo tuân thủ quy hoạch chi tiết 1/500 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 11/01/2010 và phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 05/4/2018, số 3262/QĐ-UBND ngày 18/6/2019. Đồng thời trong phương án đề xuất đầu tư cải tạo, nâng cấp công viên Thủ Lệ đã đề xuất cải tạo nâng cấp hệ thống thoát nước và xử lý nước thải theo quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 được duyệt.
		(6) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu. TMDT cần kiểm soát chặt chẽ chống thất thoát lãng phí.	Theo báo cáo của Sở Xây dựng tại văn bản số 7301/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023: “Tổng mức đầu tư dự kiến được xác định trên cơ sở suất vốn đầu tư tại quyết định số 510/QĐ-BXD 2023 ngày 19/05/2023, theo quy mô, loại và cấp công trình, các quy định hiện hành về xây dựng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Một số nội dung công việc đặc thù không có trong suất vốn, được xác định trên cơ sở tổng hợp dữ liệu chi phí xây dựng công trình thuộc dự án tương tự đã thực hiện. Phương pháp xác định này phù hợp với Điều 4 Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hướng dẫn tại Phụ lục 1 Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng, phù hợp với giai đoạn bước lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Giá trị tổng mức đầu tư sẽ được chuẩn xác trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định”.

PHỤ LỤC 3

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 13 HĐND Thành phố khóa XVI

Lĩnh vực: Giao thông vận tải và hạ tầng kỹ thuật đô thị

(Kèm theo Báo cáo số 353 /BC-UBND ngày 21/9/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 150/BC-BĐT ngày 19/9/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
Dự án sử dụng ngân sách Thành phố			
1	(10) Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đề hữu Đuống qua đường 181 tại vị trí chùa Linh Quy đến kênh	- Sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố; đồng thời nêu rõ thứ tự ưu tiên của các dự án, đề xuất phương án cân đối vốn bảo đảm bố trí phần vốn còn lại trong giai đoạn tiếp theo. - Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường	- 02 Dự án nêu trên nằm trong danh mục các dự án xây dựng cơ bản cấp thành phố dự kiến triển khai trong giai đoạn 2023-2023 và được dự nguồn cụ thể tại Phụ lục số 6.1 của Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố với số vốn trung hạn dự kiến là 250 tỷ và 100 tỷ. Hiện tại số liệu Tổng mức đầu tư trong giai đoạn lập, thẩm định quyết định chủ trương đầu tư mang tính chất khái toán sơ bộ và sẽ được chuẩn xác hơn ở các giai đoạn lập dự án, lập thiết kế bản vẽ thi công và triển khai thực hiện. - Theo đó trong giai đoạn tiếp theo sau khi Chủ trương đầu tư được phê duyệt, triển khai lập duyệt dự án, lập duyệt thiết kế bản vẽ thi công, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Chủ đầu tư, các Sở ngành thực hiện công tác thẩm định quan tâm, giám sát chặt chẽ việc thực triển khai thực hiện và bố trí vốn cho dự án đảm bảo đáp ứng tiến độ triển khai công trình. - Hiện tại huyện Gia Lâm đang tập trung hoàn thiện các tiêu chí để phát

	Dải, huyện Gia Lâm và (11) Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường 40m theo quy hoạch từ Đình Xuyên đến đường gom Quốc lộ 1B, huyện Gia Lâm.	hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.	triển huyện thành quận theo đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. 02 dự án nêu trên chỉ là một trong số các dự án giao thông cần thực hiện theo đề xuất của UBND huyện Gia Lâm để phát triển hệ thống hạ tầng khung của huyện Gia Lâm, góp phần từng bước xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật thúc đẩy đô thị hóa và phát triển văn hóa kinh tế, nằm trong khả năng cân đối vốn từ Ngân sách Thành phố. Theo đó việc ưu tiên đối với từng dự án sẽ được xem xét cụ thể đối với từng dự án tùy thuộc tiến độ triển khai (nhANH hay chậm) của từng dự án. - Theo báo cáo của UBND huyện Gia Lâm, phạm vi giải phóng mặt bằng 02 dự án nêu trên không có thu hồi đất ở, theo đó sẽ không phải bố trí tái định cư, đánh giá công tác GPMB là khá thuận lợi. Việc giải phóng mặt bằng đối với đất ở (nếu có), UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Chủ đầu tư tiếp tục rà soát trong giai đoạn tiếp theo và kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời, không để ảnh hưởng đến tiến độ chung của Dự án.
2	Đối với 04 dự án thoát nước và xử lý nước thải: UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng đã có Văn bản số 7300/SXD-KHĐT ngày 15/9/2023 giải trình cụ thể từng Dự án như sau:		
2.1	(16) Dự án xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy	(1). Về quy chuẩn nước thải công nghiệp áp dụng để đánh giá chất lượng nước thải sau xử lý. (2). Thuyết minh rõ trong báo cáo việc đề xuất Dự án	(1). Nước thải được xử lý cơ bản là nước thải sinh hoạt, do đó chất lượng nước sau xử lý phải đạt: QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt. Tuy nhiên, QCVN 14:2008 lại chỉ áp dụng đối với các trạm xử lý nước thải sinh hoạt phân tán, quy mô nhỏ. Mặt khác, nước thải sinh hoạt đô thị có thành phần nitơ, là chỉ tiêu quan trọng gây ô nhiễm, trong khi QCVN 14:2008 không yêu cầu chỉ tiêu Tổng

	xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây.	thuộc/không thuộc danh mục Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố về Phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025. (3) Rà soát, tính toán công suất thiết kế của Nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đảm bảo khả thi trong tương lai. (4). Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phân xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu.	N, mà chỉ yêu cầu N-Nitrate 30 mg/l và amoni. Bên cạnh đó, Nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây có tiếp nhận nước thải tiểu thủ công nghiệp nên dự án đề xuất áp dụng cả QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp có các chỉ số tương đương QCTĐHN 02:2014/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội. QCTĐHN 02:2014/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội có phạm vi áp dụng cho xử lý nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ Đô Hà Nội. Do đó, việc áp dụng tiêu chuẩn này không phù hợp với tính chất nước thải thu gom của khu vực. Vì vậy, căn cứ theo tính chất của nước thải thu gom của khu vực, Dự án đề xuất áp dụng cả QCVN 14:2008/BTNMT và QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, lấy các chỉ tiêu có yêu cầu cao nhất. (2). Dự án có tên tại Kế hoạch 312 – Phần III Mục 3.2.2 Đầu tư xây dựng mới các công trình thoát nước Khoản a) Các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách, Tiểu khoản Công trình thu gom và xử lý nước thải. (3). Công suất thiết kế của nhà máy (13.000 m³/ngđ): được tính toán theo các yếu tố + Phạm vi đầu tư: ưu tiên tập trung xử lý nước thải cho các khu vực đã tập trung dân cư đông đúc, lượng nước thải lớn, Dự án đề xuất triển khai đầu tư trên quy mô khoảng 400ha tại 07/15 phường nội thị của thị xã Sơn Tây: Lê Lợi, Phú Thịnh, Ngô Quyền, Quang Trung, Sơn Lộc, Viên Sơn,
--	---	---	--

		Trung Hưng. + Về dân số: Báo cáo đề xuất chủ trương tính toán trên cơ sở dân số hiện trạng 63.000 người do UBND thị xã Sơn Tây cung cấp cho các phường thuộc phạm vi khu vực đầu tư của dự án, có dự báo quy mô dân số khu vực triển khai Dự án đến năm 2030 là 69.000 người. + Về tiêu chuẩn thoát nước: Theo Quy hoạch 725, tại bảng 5-19 Tiêu chuẩn thải nước căn cứ theo quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Căn cứ mục 2.11 tại QCVN 01:2021/BXD và 8.1.2 tại TCVN 7957:2008 chỉ tiêu phát sinh nước thải tối thiểu bằng 80% chỉ tiêu cấp nước. Theo Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 06/04/2021 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050: chỉ tiêu cấp nước 130l/người.ngày đêm. - Báo cáo ĐXCT đầu tư đã đề xuất thu hồi đất là 2,5ha, đã đảm bảo dự phòng cho phát triển quy mô công suất đến năm 2050 theo Quy hoạch 725. (4). Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã lập khái toán tổng mức đầu tư theo quy định của thông tư 11/2021/TT-BXD: (i) Chi phí xây dựng lập trên cơ sở quyết định 510/QĐ-BXD ngày 19/05/2023 về suất vốn đầu tư phần Nhà máy nước xử lý, phần mạng lưới được lập theo đơn giá chi tiết cho các loại đường ống; (ii) chi phí giải phóng mặt bằng được lập theo quyết định 30/2019/QĐ-UBND, 10/2017/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội và các văn bản liên quan; (iii) chi phí quản lý dự án, tư vấn xây dựng, chi phí khác và chi phí dự phòng theo thông tư 12/2021/TT-
--	--	--

			BXD và các văn bản pháp lý liên quan.
2.2	Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn 1	(1) Đề nghị rà soát, cập nhật đầy đủ và bổ sung thuyết minh rõ về các hạng mục, nội dung đã được phê duyệt tại các chương trình, dự án khác (bao gồm các nội dung, hạng mục đã và đang đầu tư của các dự án của khu vực Khu đô thị Tây Hồ Tây); đồng thời bổ sung cam kết Dự án và các nội dung đề xuất đầu tư của Dự án đảm bảo không trùng lặp, chồng lấn với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư. (2) Đề nghị: + Làm rõ phạm vi, quy mô của toàn Dự án (bao gồm cả GĐI). + Bổ sung văn bản pháp lý	<u>(1) Nội dung giải trình:</u> Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Các nội dung, hạng mục đề xuất đầu tư là các hạng mục trực chính, theo Quy hoạch 725 – Quy hoạch thoát nước mưa, thuộc lưu vực Tả Nhuệ Vùng Tả Đáy. Về nguyên tắc quy hoạch và mục tiêu là không trùng lặp với các hạng mục đã và đang đầu tư của các dự án của khu vực Khu đô thị Tây Hồ Tây Với các số liệu có được qua rà soát trong quá trình đi hiện trường, thu thập thông tin để lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, Sở Xây dựng đã phối hợp làm việc với các Sở, Ngành, Quận, Huyện liên quan, xin ý kiến thẩm định, rà soát và cập nhật hồ sơ đảm bảo các nội dung đề xuất đầu tư của Dự án không trùng lặp, chồng lấn với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư. <u>(2) Nội dung giải trình:</u> Liên quan đến quy mô đầu tư của Dự án; việc phân chia Dự án: + Báo cáo đề xuất dự án đã tiến hành nghiên cứu và đề xuất tổng thể cho toàn bộ phạm vi nghiên cứu của dự án tại mục 3.3.1.2 và phân tích lựa chọn hạng mục ưu tiên đầu tư trước tại mục 3.3.1.3. Các nội dung đề xuất đầu tư tiếp theo sẽ được rà soát, cân nhắc phù hợp với điều kiện Kinh tế - Xã hội của Hà Nội, quy hoạch chuyên ngành và quy hoạch phân khu đô thị ở các dự án tiếp theo. + Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đối với phạm vi quy mô toàn dự án (bao gồm cả Giai đoạn I) đã được lập năm 2016 (sử dụng nguồn vốn

	của việc phân chia Dự án thành các giai đoạn thực hiện để làm cơ sở rà soát tổng mức đầu tư; lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo loại nhóm cho phù hợp theo quy định. - Đề nghị làm rõ quy mô dự kiến của Dự án có hay không có hạng mục “đường quản lý dọc kênh”. (3) Đề nghị làm rõ phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần. (4) Rà soát yếu tố nhạy cảm về môi trường theo đề nghị	ODA JICA Nhật Bản) có sơ bộ tổng mức đầu tư trên 7.000 tỷ đồng. + Tên dự án tại Quyết định giao nhiệm vụ thực hiện của UBND Thành phố số 1477/QĐ-UBND ngày 4/5/2022 của là: Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn 1, với tổng mức đầu tư ban đầu là 1.300 tỷ đồng, tương ứng với quy mô đầu tư các hạng mục cấp bách theo thứ tự ưu tiên. - Hệ thống bổ cập tiếp nước sông Tô Lịch không nằm trong nội dung đề xuất đầu tư của dự án này. Lý do: theo nội dung Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 4673/QĐ-UBND ngày 18/10/2012, phần 7.2.3 Giải pháp nguồn nước Hà Nội có nêu “Đối với sông Nhuệ: Xây dựng trạm bơm tưới, tiêu kết hợp Liên Mạc chủ động nguồn nước lấy vào sông Nhuệ mùa kiệt cấp nước tưới và kết hợp giảm thiểu ô nhiễm môi trường sông Nhuệ và các sông thuộc nội thành (Tô Lịch, Kim Ngưu, Sét). - Đường quản lý là một đầu mục công việc thuộc nội dung đề xuất đầu tư xây dựng của các hạng mục tuyến kênh, không tách thành hạng mục riêng. Đường quản lý dọc kênh là cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu công tác quản lý vận hành, duy tu, duy trì bảo dưỡng tuyến kênh sau khi dự án hoàn thành đưa vào vận hành hoạt động, phù hợp với Điểm c Khoản 4 Điều 3 Nghị định 43/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định việc lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước đối với các nguồn nước: Sông, suối, kênh, rạch phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 31 của Luật Tài nguyên nước, bao gồm: c)
--	---	---

	của Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 4047/STNMT-QHKHSDD ngày 06/6/2023. (5) Bổ sung văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi Sở Xây dựng đề nghị hoàn thiện hồ sơ chủ trương đầu tư đối với Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - GD 1. (6) Đề nghị làm rõ việc sử dụng đất tạm thời của tổ chức/cá nhân để đảm bảo tính khả thi khi thi công công trình. (7) Đề nghị rà soát, cập nhật phần diện tích đất dự kiến phục vụ thực hiện đầu tư dự án vào Quy hoạch sử dụng đất, danh mục Kế hoạch sử dụng đất, trình UBND Thành phố phê duyệt. (8)	Sông, suối, kênh, rạch có chức năng cấp, thoát nước nhằm bảo đảm vệ sinh môi trường, cải tạo, phục hồi các nguồn nước bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt tại các đô thị, khu dân cư tập trung. <u>(3) Nội dung giải trình:</u> Trong Báo cáo đề xuất chủ trương dự án đã xác định sơ bộ diện tích đất GPMB, nhu cầu tái định cư. Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng: Giai đoạn thực hiện dự án gồm các công việc: chuẩn bị mặt bằng xây dựng. Do đó, sau khi chủ trương đầu tư dự án được HĐND phê duyệt, trong quá trình khảo sát xây dựng, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án sẽ xác định chi tiết thu hồi đất xây dựng công trình, làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư; liên hệ với địa phương và sở ban ngành có liên quan để xác định vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư của dự án. <u>(4) Nội dung giải trình:</u> Trong quá trình tổ chức thực hiện lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, Sở Xây dựng đã phối hợp làm việc với UBND các quận Huyện liên quan, kiểm tra rà soát thực tế hiện trường, xem xét hiện trạng sử dụng đất trong các quy hoạch phân khu đã được phê duyệt liên quan. Dự án dự kiến có diện tích đất nông nghiệp cần thu hồi khoảng 18,95ha, trong đó có khoảng 4,3ha đất trồng lúa và hoa màu; khoảng 14,65ha đất trồng cây lâu năm, đất kênh mương thủy lợi... Như vậy, Dự án có diện tích thu hồi đất trồng lúa <10ha, không thuộc đối tượng phải thực hiện báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.
--	---	---

	Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu.	<u>(5) Nội dung giải trình</u> đã tiếp thu ý kiến tại Văn bản số 3335//KH&ĐT-HT ngày 29/6/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư. <u>(6) Nội dung giải trình:</u> Theo đề nghị của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại văn bản số 2632/QHKT-HTKT ngày 12/6/2023: Trong những năm gần đây, hầu hết các tuyến mương trực trong tiểu lưu vực Mỹ Đình đã được đầu tư xây dựng cải tạo như mương Nghĩa Đô, Đồng Bông 1, hồ điều hòa CV1... Tuyến mương Đồng Bông 1 từ Đình Thôn đến đường Lê Quang Đạo là đoạn tuyến mương trực thoát nước chính cho lưu vực Mỹ Đình và kết nối với trạm bơm Đồng Bông 1 hiện có. Tuy nhiên, theo tuyến kênh hiện trạng là kênh đất chưa được cải tạo đảm bảo mặt cắt quy hoạch, do đó Tuyến kênh rất cần được cải tạo và xây dựng đảm bảo thoát nước cho cả tiểu lưu vực, đảm bảo hiệu quả đầu tư cho mạng lưới thoát nước và trạm bơm Đồng Bông 1. Sau khi chủ trương đầu tư của dự án được phê duyệt, trong giai đoạn tiếp theo của dự án, Chủ đầu tư sẽ phối hợp với Ban quản lý Khu liên hợp thể thao quốc gia và các cơ quan liên quan thực hiện liên hệ, thoả thuận, khớp nối đồng bộ hiện trạng và các dự án liên quan theo quy định. <u>(7) Nội dung giải trình:</u> Sở Xây dựng đã có văn bản số 5074/SXD-KHĐT ngày 12/7/2023 gửi UBND quận Nam Từ Liêm; văn bản số 5075/SXD-KHĐT ngày 12/7/2023 gửi UBND huyện Thanh Trì; văn bản số 5076/SXD-KHĐT ngày 12/7/2023 gửi UBND quận Bắc Từ Liêm và văn bản số 5079/SXD-KHĐT ngày 12/7/2023 gửi UBND quận Hà Đông đề nghị rà soát, cập nhật phần diện tích đất dự kiến phục vụ thực hiện đầu tư dự án vào Quy hoạch sử dụng đất, danh mục Kế hoạch sử dụng đất năm
--	---	--

			2024 của các Quận, Huyện nêu trên gửi Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, thẩm định, trình UBND Thành phố phê duyệt theo quy định của Luật Đất đai, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn và quy định của UBND Thành phố. <i>(8) Nội dung giải trình:</i> Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã lập khái toán tổng mức đầu tư theo quy định của thông tư 11/2021/TT-BXD. Sơ bộ các chi phí xây dựng được khái toán trên cơ sở quy mô, công suất theo phương án thiết kế sơ bộ của dự án và suất vốn đầu tư xây dựng hoặc dữ liệu chi phí của các dự án tương tự liên quan (chi tiết theo bảng khái toán sơ bộ tổng mức đầu tư trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án). Trong bảng khái toán sơ bộ tổng mức đầu tư đã dự tính đầy đủ, hợp lý các khoản mục chi phí như: chi phí giải phóng mặt bằng được lập theo quyết định 30/2019/QĐ-UBND, 10/2017/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội và các văn bản liên quan; chi phí quản lý dự án, tư vấn xây dựng, chi phí khác và chi phí dự phòng theo thông tư 12/2021/TT-BXD và các văn bản pháp lý liên quan.
2.3	Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông	(1) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư. Đề nghị rà soát, cập nhật đầy đủ và bổ sung thuyết minh rõ về các hạng mục,	<i>Nội dung giải trình:</i> (1) Các nội dung, hạng mục đề xuất đầu tư là các hạng mục trực chính, theo Quy hoạch 725 – Quy hoạch thoát nước mưa, gồm 02 tiêu lưu vực Yên Nghĩa và Khe Tang thuộc lưu vực Hữu Nhuệ - Vùng Tả Đáy. Sở Xây dựng đã phối hợp làm việc với các Sở, Ngành, Quận, Huyện liên quan, xin ý kiến thẩm định, rà soát và cập nhật hồ sơ đảm bảo các nội

thuộc lưu vực Hữu Nhuệ	nội dung đã được phê duyệt tại các chương trình, dự án khác (bao gồm Trạm bơm Yên Nghĩa); đồng thời bổ sung cam kết Dự án và các nội dung đề xuất đầu tư của Dự án đảm bảo không trùng lặp, chồng lấn với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư. (2) Về phạm vi địa điểm thực hiện Dự án: đề nghị rà soát, cập nhật thông tin để đảm bảo tính thống nhất, phù hợp. (3) Về đề xuất quy mô đầu tư của Dự án. (4) Về hình thức đầu tư: Đề nghị làm rõ về hình thức đầu tư. (5) Rà soát các đề nghị của sở/ngành, UBND quận,	dung đề xuất đầu tư của Dự án đảm bảo không trùng lặp, chồng lấn với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư. Các Quận, Huyện liên quan đã có văn bản xác nhận không có sự trùng lặp với các dự án trên địa bàn. Đối với Trạm bơm Yên Nghĩa (Trạm bơm tiêu nước Tây Hà Nội): Hiện nay Dự án đã và đang thi công; đối với Cụm công trình đầu mỗi trạm bơm Yên Nghĩa với lưu lượng thiết kế 120m³/s đã hoàn thành, đang thực hiện hạng mục cải tạo Kênh La Khê (trục tiêu chính của trạm bơm). Các hạng mục đề xuất trong dự án không có sự trùng lặp với dự án Trạm bơm Yên Nghĩa, mà sẽ thực hiện kết nối với kênh La Khê. (2) Các hạng mục đề xuất của dự án là các hạng mục thoát nước, theo phân chia lưu vực, tiểu lưu vực của Quy hoạch 725 theo các có hướng tuyến kéo dài qua các địa giới hành chính khác nhau. Cơ bản các hạng mục nằm trên địa bàn quận: Hà Đông, Nam Từ Liêm; một phần nhỏ cuối tuyến nằm trên địa bàn huyện: Hoài Đức, Thanh Oai. (3) Như đã nêu trong mục “sự cần thiết đầu tư”, dự án “từng bước đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước mưa lưu vực hữu sông Nhuệ”. Trong báo cáo đã phân tích tổng thể hệ thống thoát nước của tiểu lưu vực Yên Nghĩa và tiểu lưu vực Khe Tang (tại mục 3.1.3.2) trong đó để hoàn thiện hệ thống của lưu vực, đến năm 2050 cần xây dựng các hạng mục trên và phân tích lựa chọn hạng mục ưu tiên đầu tư trong giai đoạn này tại mục 3.3.1.3. Các nội dung đề xuất đầu tư tiếp theo sẽ được rà soát, cân nhắc phù hợp với điều kiện Kinh tế - Xã hội của Hà Nội, quy hoạch
------------------------	---	--

	huyện tại các văn bản tham gia ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư dự án và bổ sung báo cáo về kết quả thực hiện đầy đủ các đề nghị của sở/ngành, UBND quận, huyện. (6) Làm rõ nội dung giải trình “việc đề xuất xây dựng đường quản lý kênh là phù hợp với các quy hoạch phân khu được phê duyệt”. (7) Đề nghị rà soát yếu tố nhạy cảm về môi trường đảm bảo tiêu chí thuộc đối tượng quy định tại Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. (8) Làm rõ việc thực hiện phối hợp với các Công ty TNHH MTV ĐTPT Thủy lợi sông Nhuệ, sông Đáy và các đơn vị liên quan rà soát kỹ hạ tầng tiêu thoát nước	chuyên ngành và quy hoạch phân khu đô thị ở các dự án tiếp theo. (4) Trong quá trình đề xuất các hạng mục đầu tư, Sở Xây cùng các đơn vị liên quan đã phân tích, lựa chọn các hạng mục cấp thiết để đầu tư bao gồm một số hạng mục cải thiện hiện trạng qua việc thực hiện đầu tư xây mới (cứng hóa, cống hóa...) và các hạng mục đầu tư mới hoàn toàn. (5) Sở Xây dựng đã tổ chức họp, rà soát làm rõ ý kiến của các sở/ngành, UBND quận, huyện tại các văn bản tham gia ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư dự án, và đã có báo cáo giải trình gửi cùng với Tờ trình số 190/TTr-SXD(KHĐT). Trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đã cập nhật các nội dung và đính kèm, phần phụ lục giải trình ý kiến của các sở/ngành, UBND quận, huyện. (6) Đường quản lý là một đầu mục công việc thuộc nội dung đề xuất đầu tư xây dựng của các hạng mục tuyến kênh, không tách thành hạng mục riêng. Đường quản lý dọc kênh là cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu công tác quản lý vận hành, duy tu, duy trì bảo dưỡng tuyến kênh sau khi dự án hoàn thành đưa vào vận hành hoạt động, phù hợp với Điểm c Khoản 4 Điều 3 Nghị định 43/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định việc lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước đối với các nguồn nước: Sông, suối, kênh, rạch phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 31 của Luật Tài nguyên nước, bao gồm: c) Sông, suối, kênh, rạch có chức năng cấp, thoát nước nhằm bảo đảm vệ sinh môi trường, cải tạo, phục hồi các nguồn nước bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt tại các đô thị, khu dân cư tập trung.
--	---	--

	(gồm nước thải, nước mưa, các hồ điều hòa...) trong lưu vực dự án nghiên cứu đề xuất các hạng mục đầu tư cho phù hợp để đảm bảo yêu cầu thoát nước chung của khu vực. (9) Chưa giải trình theo ý kiến của Sở Giao thông Vận tải tại văn bản số 2919/SGTVT-KHYC ngày 08/6/2023. (10) Đề nghị làm rõ phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ bao trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.	(7) Sở Xây Dựng đã phối hợp làm việc với UBND các quận Huyện liên quan, kiểm tra rà soát thực tế hiện trường, xem xét hiện trạng sử dụng đất trong các quy hoạch phân khu đã được phê duyệt liên quan. Trong dự án dự kiến thu hồi và giải phóng mặt bằng đất nông nghiệp khoảng 21,103ha, trong đó có khoảng 14,772ha là đất trồng đào (cây đào thê), khoảng 6,331ha là đất trồng cây hoa màu, đất kênh mương thủy lợi..."Do vậy, Dự án không có diện tích thu hồi đất trồng lúa, không thuộc đối tượng phải thực hiện báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định. (8) Trong quá trình tổ chức thực hiện, đã làm việc với Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan để thu thập tài liệu hiện trạng, quy hoạch thủy lợi, thực hiện phân tích và đề xuất các hạng mục phù hợp và kết nối đồng bộ cho hệ thống thoát nước. (9) Sở Xây dựng đã tổ chức họp, rà soát làm rõ ý kiến của các sở/ngành, UBND quận, huyện tại các văn bản tham gia ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư dự án, và đã có báo cáo giải trình gửi cùng với Tờ trình số 190/TTr-SXD(KHĐT). Trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đã cập nhật các nội dung và đính kèm , phần phụ lục giải trình ý kiến của các sở/ngành, UBND quận, huyện. (10) Trong Báo cáo đề xuất chủ trương dự án đã xác định sơ bộ diện tích đất GPMB, nhu cầu tái định cư. Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng: Giai đoạn thực hiện dự án gồm các công việc: chuẩn bị mặt bằng xây
--	--	---

	(11) Bổ sung văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND quận Nam Từ Liêm theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 2580/KH&ĐT-HT ngày 25/5/2023. (12) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu. (13) Rà soát, làm rõ tính phù hợp của quy hoạch phân khu đô thị S3, GS đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với hạng mục công hóa tuyến đường hờ từ phố Đông đến đường Đồng Tiến. (14) Giải trình rõ về việc thoát nước ra sông Nhuệ, sau này lại điều chỉnh ra sông Đáy Hướng thoát	dựng. Do đó, sau khi chủ trương đầu tư dự án được HĐND phê duyệt, trong quá trình khảo sát xây dựng, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án sẽ xác định chi tiết thu hồi đất xây dựng công trình, làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư; liên hệ với địa phương và sở ban ngành có liên quan để xác định vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư của dự án. (11) Ngày 26/7/2023, Sở KH&ĐT có văn bản số 3811/KH&ĐT-HT đôn đốc UBND quận Nam Từ Liêm cho ý kiến (hạn gửi văn bản ngày 28/7/2023). Tuy nhiên, đến nay, UBND quận Nam Từ Liêm vẫn chưa có văn bản tham gia ý kiến. (12) Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã lập khái toán tổng mức đầu tư theo quy định của thông tư 11/2021/TT-BXD. Sơ bộ các chi phí xây dựng được khái toán trên cơ sở quy mô, công suất theo phương án thiết kế sơ bộ của dự án và suất vốn đầu tư xây dựng hoặc dữ liệu chi phí của các dự án tương tự liên quan (chi tiết theo bảng khái toán sơ bộ tổng mức đầu tư trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án). Trong bảng khái toán sơ bộ tổng mức đầu tư đã dự tính đầy đủ, hợp lý các khoản mục chi phí như: chi phí giải phóng mặt bằng được lập theo quyết định 30/2019/QĐ-UBND, 10/2017/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội và các văn bản liên quan; chi phí quản lý dự án, tư vấn xây dựng, chi phí khác và chi phí dự phòng theo thông tư 12/2021/TT-BXD và các văn bản pháp lý liên quan. (13) Thông tin về vị trí: Công hoá tuyến kênh tiêu nước từ Phố Đông đến đường Đồng Tiến, kích thước BxH=2(2,5x2,5)m có tổng chiều dài
--	--	--

	nước của lưu vực Khe Tang và lưu vực Yên Nghĩa; Đánh giá mức độ ảnh hưởng của Dự án liên quan đến Trạm bơm Yên Nghĩa; đối với hồ Yên Nghĩa 2 cần làm rõ nhu cầu, quy mô, mục đích, để đầu tư dự án hiệu quả. (15) Cập nhật bổ sung danh mục các hệ thống xử lý nước thải tập trung đã hoàn thành và đi vào vận hành tại khu vực triển khai thực hiện Dự án.	1.025m, trong đó khoảng 620m nằm trong địa giới hành chính của huyện Hoài Đức, bắt đầu từ đường An Trường đến phố Đông, thuộc địa bàn xã An Khánh trên cơ sở kênh hiện trạng T3A hiện đang thoát nước chung cho khu vực dân cư xã An Khánh và các khu vực lân cận, hiện nay tuyến kênh đang bị bồi lấp co hẹp dòng chảy, nước thải sinh hoạt đọng lại mương gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến khoẻ của người dân. Do đó, việc dự án đề xuất công hoá tuyến mương này là hết sức cần thiết. Trong quy hoạch phân khu đô thị S3, GS không đề xuất hạng mục này, hạng mục đề xuất được đầu tư trên cơ sở kênh T3A hiện có, không thu hồi đất, phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hoài Đức đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5154/QĐ-UBND ngày 07/12/2021. UBND huyện Hoài Đức đã có ý kiến đồng thuận về hạng mục đầu này tại văn bản số 1234/TNMT ngày 16/06/2023. (14) Theo Quy hoạch 725: Dự án đề xuất thuộc tiểu lưu vực Yên Nghĩa và Khe Tang thuộc lưu vực Hữu Nhuệ. + Hướng thoát nước: theo các hướng vào sông Nhuệ, sông Hồng và sông Đáy. Khi mực nước sông Nhuệ tại đập Hà Đông $\leq +5,0\text{m}$ tiêu nước bằng tự chảy, khi mực nước cao hơn $+5,0\text{m}$ tiêu nước bằng động lực ra các sông Hồng (qua Trạm bơm Liên Mạc), Đáy (qua Trạm bơm Yên Nghĩa-Trạm bơm tiêu nước Tây Hà Nội), Nhuệ (qua Trạm bơm Khe Tang). + Giải pháp tiêu thoát nước cơ bản là phân vùng tiêu: các tiểu lưu vực phía trên đập Hà Đông (gồm có sông Pheo, sông Đầm, Đào Nguyên, Cầu Ngà, Yên Nghĩa) và tiểu lưu vực phía hạ lưu đập Hà Đông là tiểu lưu vực Khe Tang được ngăn bằng đập Hà Đông trên sông Nhuệ và được tiêu thoát nước độc lập với nhau. Khi mực nước sông Nhuệ cao hơn $+5,0\text{m}$,
--	---	---

			các tiểu lưu vực phía trên đập Hà Đông sẽ tiêu toàn bộ bằng cường bức ra sông Hồng và sông Đáy; tiểu lưu vực Khe Tang phía hạ lưu đập Hà Đông sẽ tiêu vào sông Nhuệ và sông Đáy. - Nội dung này đã được phân tích chi tiết tại mục 3.1.3.2 của báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trong đó có nêu: Tiểu lưu vực Khe Tang thoát ra sông Nhuệ qua các Trạm bơm Hà Trì, Đa Sỹ, Ngõ Mang, Khe Tang, và một phần thoát ra đầm Cao Viên cuối kênh Khe Tang. Theo quy hoạch thoát nước Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (QH 725) tiểu lưu vực Khe Tang có hướng thoát nước chính ra sông Đáy qua trạm bơm Cao Viên quy hoạch. Trong giai đoạn đến năm 2030, trạm bơm Cao Viên có nhiệm vụ thoát một phần lưu vực Khe Tang ra sông Đáy cùng với trạm bơm Khe Tang hiện có (công suất 22,2m³/s) tiêu nước ra sông Nhuệ. Công suất giai đoạn 1 của trạm bơm Cao Viên dự kiến là 30m³/s. (15) Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đã phân tích, đề cập nội dung tại mục 2.1.1 (hiện trạng thoát nước).
2.4	Dự án Xây dựng hệ thống thu gom và Nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà	(1) Đề nghị rà soát, cập nhật bổ sung đầy đủ danh sách các dự án xử lý nước thải (cục bộ và tập trung) có liên quan vào nội dung báo cáo. - Đề nghị rà soát, làm rõ và khẳng định trong báo cáo về các hạng mục công trình (bao gồm công trình công	(1) Tại trang 39 của Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và Tờ trình số 188/TTr-SXD(KHĐT) ngày 31/7/2023 đã nêu “theo thông tin thu thập được, công suất các trạm nước thải cục bộ tại các khu đô thị trong lưu vực Phú Lương: 39.844m³/ngày đêm gồm: khu đô thị Thanh Hà có công suất trạm xử lý nước thải: 24.000m³/ngày đêm; khu đô thị Phú Lương: 1.394m³/ngày đêm; khu đô thị Kiến Hưng: 2.000m³/ngày đêm; khu đô thị Bắc Lãm: 2.000m³/ngày đêm; khu đô thị Văn Phú: 6.850m³/ngày đêm; khu đô thị Văn La 1.100m³/ngày đêm có công suất trạm xử lý 4.500m³/ngày đêm. Đối chiếu với Quy hoạch 725, lưu lượng nước thải

Đông	ngầm thoát nước) có chạy qua phạm vi xây dựng của ô đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hay không? - Đề nghị rà soát, cập nhật đầy đủ và bổ sung thuyết minh rõ về các hạng mục, nội dung đã được phê duyệt tại các chương trình, dự án khác. (2) Về quy chuẩn nước thải công nghiệp áp dụng để đánh giá chất lượng nước thải sau xử lý: Chính sửa từ “QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp” thành “QCTĐHN 02:2014/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải	của các khu dân cư hiện có khoảng 40.000m³/ngày đêm (cho 12 phường xã của lưu vực Phú Lương). Vì vậy, với khu vực triển khai dự án là 6/12 phường thì công suất đề xuất là 25.000m³/ngày đêm là phù hợp”. - Nội dung Quy hoạch 725 gồm 02 phần chính (1) Quy hoạch tổng thể thoát nước và (2) Quy hoạch tổng thể thu gom và xử lý nước thải. Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng có địa điểm xây dựng tại phường Kiến Hưng (Hà Đông) là dự án thuộc Quy hoạch tổng thể thu gom và xử lý nước thải. Phạm vi đầu tư dự án qua địa bàn các phường Kiến Hưng, Phú La, Phú Lương gồm: Xây dựng hệ thống thu gom nước thải trên các tuyến trục chính qua các đường: Kiến Hưng theo hướng Văn Khê qua Đường trục phía Nam về Trạm xử lý nước thải và tuyến thu gom qua đường Phú Lương, Phúc La qua Đường trục phía Nam về Trạm xử lý nước thải Kiến Hưng. Trong khi đó, Dự án Xây dựng hệ thống thoát nước động lực phía Tây Nam quận Hà Đông giao Công ty CP Đầu tư Trung Việt làm Chủ Đầu tư là dự án thực hiện với mục tiêu giải quyết nhu cầu tiêu thoát nước, chống ngập úng. Phạm vi đầu tư tuyến số 2 (Tuyến kênh Kiến Hưng) gồm các đoạn: Đoạn CH7 dài 1.275m (dọc trục đường Văn Phúc La-Văn Phú; Đoạn CH8 dài 610m(từ cuối Khu công viên cây xanh quận Hà Đông theo hướng Tây Bắc –Đông Nam qua khu làng nghề Đa Sỹ); Đoạn CH9 dài 580m (từ điểm cuối qua khu làng nghề Đa Sỹ theo hướng Đông Bắc –Tây Nam qua dự án khai thác khu đất thuộc hành lang lưới điện phường Kiến Hưng đến trạm bơm Đa Sỹ, thoát ra sông Nhuệ); Đoạn CH10 dài 295m (từ điểm cuối qua khu làng nghề Đa Sỹ theo hướng Tây Nam- Đông Bắc
-------------	--	--

	công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội” đảm bảo chất lượng nước thải sau xử lý đạt QCTĐHN 02:2014/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội và QCVN 14:2008/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt. (3) Làm rõ Dự án có nằm trong danh mục Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố về Phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 hay không? (4) Rà soát tính cần thiết và bổ sung nội dung. (5) Rà soát, thuyết minh tính phù hợp về quy hoạch	qua dự án khai thác khu đất thuộc hành lang lưới điện phường Kiến Hưng với nút giao Phúc La – Văn Phú). Như vậy, 02 Dự án nêu trên không có sự trùng lặp về hạng mục đầu tư. - Như đã nêu ở trên, công suất các trạm nước thải cục bộ tại các khu đô thị trong lưu vực Phú Lương đã loại trừ ra khỏi phạm vi tính toán công suất đề xuất của Dự án. Với các số liệu có được qua rà soát trong quá trình đi hiện trường, thu thập thông tin để lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, Sở Xây dựng đã phối hợp làm việc với các Sở, Ngành, Quận, Huyện liên quan, xin ý kiến thẩm định, rà soát và cập nhật hồ sơ đảm bảo các nội dung đề xuất đầu tư của Dự án không trùng lặp, chồng lấn với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư. (2) Theo số liệu nêu tại các trang 15, 17 và 52, Nước thải được xử lý cơ bản là nước thải sinh hoạt (nước thải tiểu thủ công nghiệp dự báo là 771m³/ngày đêm – chiếm 3% công suất nhà máy). Do đó, Dự án đề xuất chất lượng nước sau xử lý phải đạt: QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt. Tuy nhiên, QCVN 14:2008 lại chỉ áp dụng đối với các trạm xử lý nước thải sinh hoạt phân tán, quy mô nhỏ. Mặt khác, nước thải sinh hoạt đô thị có thành phần nitơ, là chỉ tiêu quan trọng gây ô nhiễm, trong khi QCVN 14:2008 không yêu cầu chỉ tiêu Tổng N, mà chỉ yêu cầu N-Nitrate 30 mg/l và amoni. Bên cạnh đó, Nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng có tiếp nhận nước thải tiểu thủ công nghiệp nên dự án đề xuất áp dụng cả QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp có các chỉ số tương đương QCTĐHN 02:2014/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải
--	---	---

	ngành, quy hoạch phân khu theo Quyết định số 4324/QĐ-UBND ngày 16/7/2013 của UBND thành phố Hà Nội. (6) Đối với các Khu đô thị trên địa bàn quận Hà Đông: + Cập nhật đầy đủ danh sách các Trạm xử lý nước thải tập trung, cục bộ đã được đầu tư xây dựng. + Làm rõ việc thu gom nước thải từ các các Khu đô thị đã được đầu tư xây dựng Trạm xử lý nước thải và các Khu đô thị chưa được đầu tư Trạm xử lý nước thải sau khi Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội được hoàn thành và đi vào vận hành. (7) Rà soát, tính toán công	công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội. QCTĐHN 02:2014/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội có phạm vi áp dụng cho xử lý nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ Đô Hà Nội. Tuy nhiên, liên quan đến nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội, theo Thông tư số 51/2014/TT-BTNMT ngày 5/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường còn có các QCTĐHN 04:2014/BTNMT và QCTĐHN 05:2014/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp dệt may, công nghiệp giấy và bột giấy trên địa bàn Thủ đô Hà Nội. Do đó, việc áp dụng Quy chuẩn này chưa phù hợp với tính chất nước thải thu gom của Dự án. Vì vậy, căn cứ theo tính chất của nước thải thu gom của khu vực, Dự án đề xuất áp dụng cả QCVN 14:2008/BTNMT và QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, lấy các chỉ tiêu có yêu cầu cao nhất. (3) Dự án có tên tại Kế hoạch 312 – Phần III Mục 3.2.2 Đầu tư xây dựng mới các công trình thoát nước Khoản a) Các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách, Tiêu khoản Công trình thu gom và xử lý nước thải. (4) Tại trang 10,11 của Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đã phân tích tổng quan chung về hệ thống thoát nước và xử lý nước thải Hà Nội và khu vực dự án, trong đó thống kê các dự án xử lý nước thải đã đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành. (5) Dự án đề xuất một mạng lưới thoát nước hỗn hợp cho khu vực: (i) hệ thống thoát nước riêng cho các khu vực dân cư mới, các đô thị mới được hình thành; (ii) hệ thống thoát nước nửa riêng cho khu vực dân cư đô thị cũ (nội thị thành phố Hà Đông cũ). Giải pháp này cũng hoàn toàn phù hợp với Quy hoạch 725 và quy hoạch chung phân khu đô thị S4, tỷ lệ 1/5000 được phê duyệt theo quyết định số 4324/QĐ-UBND ngày
--	--	--

	suất thiết kế của Nhà máy, trong đó cần làm rõ quy trình công nghệ đảm bảo hiệu quả, khả thi, phù hợp tốc độ phát triển, cũng như tính toán việc điều chỉnh giảm các khu xử lý nước thải tập trung của các khu đô thị khi đã có hệ thống xử lý nước thải tập trung. Việc kết nối dự án với các dự án xử lý nước thải khác khi có sự cố. (8) Chủ đầu tư cần đảm bảo việc khảo sát, nghiên cứu kỹ các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm nổi, có phương án khớp nối hạ tầng phát huy hiệu quả dự án, tránh trùng lắp, lãng phí. (9) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu. Tổng mức đầu tư Dự án chủ	16/7/2013. Ở giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, Chủ đầu tư và tư vấn lập dự án sẽ tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị liên quan để cập nhật các quy hoạch, dự án trong phạm vi của Dự án Xây dựng Hệ thống thu gom và Nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng làm cơ sở thiết kế chi tiết phù hợp với các chỉ tiêu theo Quy hoạch phân khu đô thị S4 đã được phê duyệt. (6) Đã cập nhật đầy đủ danh sách và công suất các Trạm xử lý nước thải tập trung, cục bộ đã được đầu tư xây dựng (hoặc có quyết định phê duyệt chủ trương) trên địa bàn. Đối với công suất của Trạm xử lý nước thải Khu đô thị mới Văn Phú đã cập nhật với công suất tính toán lớn hơn. - Theo hướng dẫn tại Thông tư 15/2021/TT-BXD ngày 15/12/2021 Điều 4 Khoản 3, 4 có nêu: “3. Đô thị, khu dân cư tập trung hiện hữu đã có mạng lưới thoát nước chung, Ủy ban nhân dân các cấp theo phân cấp quản lý có trách nhiệm lập, phê duyệt kế hoạch, lộ trình đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, mở rộng thành hệ thống thoát nước riêng hoặc nửa riêng (xây dựng các giếng tràn nước mưa, các tuyến cống bao, cống gom để thu gom, vận chuyển nước thải về nhà máy xử lý nước thải tập trung). - Đô thị, khu dân cư tập trung mới phải xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa để tổ chức đầu nổi thu gom và vận chuyển nước thải, đáp ứng nhu cầu thoát nước trong khu vực, trừ trường hợp đặc thù do Chính phủ quy định”. - Theo quan điểm và định hướng quy hoạch tại Quy hoạch 725: + Quy hoạch hệ thống thoát nước thải và xử lý nước thải tập trung cho các đô thị (đặc biệt là đô thị trung tâm); định hướng thoát nước cho các đô thị nhỏ, khu vực ven đô và ngoài đô thị, khu công nghiệp và y tế, nhằm góp phần cải thiện điều kiện vệ sinh, bảo vệ môi trường, đáp ứng
--	---	---

	đầu tư cần kiểm soát chặt chẽ chi phí đúng theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí. (10) Phương pháp xác định chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cần đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; Có hình thức tuyên truyền vận động phù hợp để người dân đồng thuận trong công tác GPMB đảm bảo tiến độ yêu cầu.	yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội. + Đối với Lưu vực Phú Lương - Trạm XLNT Kiến Hưng: Theo định hướng quy hoạch thoát nước san nền thì lưu vực này sẽ dốc từ Bắc xuống Nam, nước được tập trung thoát ra sông Nhuệ, ngoài ra lưu vực có đường sắt cắt ngang chia làm hai nửa Bắc đường sắt và Nam đường sắt. Phía Nam đường sắt hướng thoát nước chính cũng từ Bắc xuống Nam, được thu gom đưa về nhà máy xử lý dự kiến tại Phú Lương, trong giai đoạn trước khi được đầu tư vẫn chấp nhận sự tồn tại các trạm xử lý nước thải cục bộ trong từng khu đô thị riêng lẻ ở phía Nam đường sắt, sau khi đầu tư tất cả các trạm xử lý cục bộ đó chỉ được coi là xử lý sơ bộ, chuyển bậc và được đưa về nhà máy xử lý tập trung của lưu vực đặt tại Phú Lương. (7) Thực hiện nội dung hướng dẫn tại Thông tư 15/2021/TT-BXD ngày 15/12/2021 Điều 4 Khoản 3, 4, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã nêu - Công suất thiết kế của nhà máy: được tính toán theo + Phạm vi đầu tư đề xuất: ưu tiên tập trung xử lý nước thải cho các khu vực đã tập trung dân cư đông đúc, lượng nước thải lớn, Dự án đề xuất triển khai đầu tư trên quy mô 840/2793ha tại 06/12 phường, xã: Nguyễn Trãi, Hà Cầu, Kiến Hưng, Phú La, Phú Lãm, Phú Lương và một phần nhỏ phường Quang Trung, Yết Kiêu (phía Đông đường Quang Trung) của quận Hà Đông. + Về tiêu chuẩn thoát nước: Theo mục 2.11 tại QCVN 01:2021/BXD và 8.1.2 tại TCVN 7957:2008 chỉ tiêu phát sinh nước thải tối thiểu bằng 80% chỉ tiêu cấp nước và chỉ tiêu cấp nước 170l/người.ngày đêm tại Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 06/04/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
--	--	--

		+ Về dân số: Theo Quy hoạch thoát nước Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, dân số lưu vực Phú Lương đến năm 2030 là 260.000 người, khu vực dự án đề xuất (đã trừ các khu đô thị đã xây dựng hoặc đã có kế hoạch triển khai trạm xử lý riêng) có diện tích là 840ha, dân số là $(840/2.793) \times 260.000 = 78.000$ người. Báo cáo đề xuất chủ trương tính toán trên cơ sở dân số hiện trạng do UBND quận Hà Đông cung cấp cho các phường thuộc phạm vi khu vực đầu tư của dự án (840ha), có dự báo quy mô dân số khu vực triển khai Dự án đến năm 2030 là 133.000 người. Tuy nhiên, với đặc điểm lưu vực gồm nhiều khu đô thị mới, dân cư được thống kê là dân cư vắng lai (tạm trú tại khu vực) nên dân cư khu vực Dự án được tính quy đổi tương đương 80.000 người. Do đó, dân số tính toán của báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư là phù hợp với Quy hoạch 725. + Báo cáo ĐXCĐ đầu tư đã đề xuất diện tích đất thu hồi là 3,5ha đã đảm bảo dự phòng cho phát triển quy mô công suất đến năm 2050 theo Quy hoạch 725, phù hợp tốc độ phát triển, cũng như tính toán việc điều chỉnh giảm các khu xử lý nước thải tập trung của các khu đô thị khi đã có hệ thống xử lý nước thải tập trung. - Các dự án Xử lý nước thải được triển khai và hoạt động độc lập theo từng lưu vực phục vụ tuân thủ theo phân chia lưu vực của Quy hoạch 725. (8) Trong giai đoạn lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, đơn vị tư vấn lập báo cáo đã liên hệ với UBND quận Hà Đông và công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội để thu thập, cập nhật số liệu hiện trạng hệ thống thoát nước thải khu vực Kiến Hưng và các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác liên quan đề xuất phương án thiết kế. Ở giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, Chủ đầu tư và tư vấn lập dự án sẽ tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị liên quan để cập nhật các quy hoạch, dự án trong phạm vi của Dự án Xây dựng Hệ thống thu gom và Nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng làm cơ sở lập thiết kế chi tiết.
--	--	--

			(9) Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã lập khái toán tổng mức đầu tư theo quy định của thông tư 11/2021/TT-BXD: (i) Chi phí xây dựng lập trên cơ sở quyết định 510/QĐ-BXD ngày 19/05/2023 về suất vốn đầu tư phần Nhà máy nước xử lý, phần mạng lưới được lập theo đơn giá chi tiết cho các loại đường ống; (ii) chi phí giải phóng mặt bằng được lập theo quyết định 30/2019/QĐ-UBND, 10/2017/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội và các văn bản liên quan; (iii) chi phí quản lý dự án, tư vấn xây dựng, chi phí khác và chi phí dự phòng theo thông tư 12/2021/TT-BXD và các văn bản pháp lý liên quan. (10) Chi phí giải phóng mặt bằng được lập theo quyết định 30/2019/QĐ-UBND, 10/2017/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội và các văn bản liên quan, trên cơ sở sơ bộ nguồn gốc đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/CP, diện tích đất dự kiến thu hồi, các chi phí liên quan đến công tác giải phóng theo quy định.
3	(12) Dự án đầu tư xây dựng Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc) huyện Sóc	Sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố; đồng thời nêu rõ thứ tự ưu tiên của các dự án, đề xuất phương án cân đối vốn bảo đảm tiến độ triển khai dự án do Chủ đầu tư đề xuất tổng mức đầu tư là 1.479.986	- Dự án đầu tư xây dựng Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc) huyện Sóc Sơn đề xuất tiến độ thực hiện 2024-2027, trên cơ sở sắp xếp thứ tự ưu tiên, tại Nghị quyết số 12 ngày 04/7/2021, Dự án được dự kiến cân đối trong giai đoạn 2021-2025 là 480 tỷ đồng. Tại tờ trình số 162/TTr-UBND ngày 10/10/2022, văn bản số 1094/UBND-QLDA ngày 10/5/2023 của huyện Sóc Sơn đề xuất tiến độ triển khai giai đoạn 2201-2025 với kinh phí dự kiến khoảng 1.100 tỷ đồng, nội dung này liên quan đến đề xuất của huyện trong việc đôn đốc tập đoàn BRG nộp tiền sử dụng đất khoảng 600 tỷ đồng. Sở Kế hoạch và đầu tư đã thẩm định nội dung này và có ý kiến đề nghị đôn đốc huyện, đôn đốc huyện, trong trường hợp có nguồn thu thêm

	Sơn	triệu đồng (cao hơn khoảng 2,3 lần so với tổng mức đầu tư dự kiến bố trí tại Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố có tổng mức đầu tư dự án là 650.000 triệu đồng).	thì sẽ xem xét, cân đối bổ sung nguồn vốn cho dự án giai đoạn 2021-2025, đáp ứng tiến độ đề xuất của huyện Sóc Sơn. - Về tổng mức đầu tư của dự án: Tại Nghị quyết số 21 trước đây Dự án dự kiến TMĐT khoảng 680 tỷ đồng, thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố trong việc nghiên cứu, đầu tư theo quy hoạch (không phân kỳ). Do vậy tại tờ tính số 162/TTr-UBND ngày 10/10/2022 UBND huyện Sóc Sơn đã đề xuất TMĐT dự án là 1.482 tỷ đồng và đã được cập nhật, hoàn thiện tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023.
4	(22) Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Mỹ Đình - Ba Sao - Bái Đính (đoạn nối từ đường trục phía Nam đến đường Hương Sơn - Tam Chúc),	- Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.	1. Đối với Dự án QL6 Dự án QL6 đi qua địa bàn 01 quận (Hà Đông) và 01 huyện (Chương Mỹ). Việc bố trí tái định cư cho các hộ dân trên địa bàn quận Hà Đông đủ điều kiện theo quy định (trường hợp tái định cư bằng giao đất) trên địa bàn huyện Chương Mỹ theo gợi ý của Thường trực Thành ủy tại cuộc họp ngày 12/9/2023 sẽ được UBND Thành phố chỉ đạo UBND Quận Hà Đông, UBND huyện Chương Mỹ nghiên cứu triển khai sau khi Chủ trương đầu tư được thông qua, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai công tác giải phóng mặt bằng để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần. 2. Dự án Mỹ Đình - Ba Sao - Bái Đính: Qua rà soát và khảo sát khi lập Dự án theo Chủ trương đầu tư đã được duyệt trước đây xác định trong phạm vi GPMB không phải thực hiện công tác bố trí tái định cư. Trong giai đoạn tiếp theo, lập duyệt các dự án thành phần Thành phố sẽ chỉ đạo UBND huyện Mỹ Đức, UBND huyện Ứng Hòa tiếp tục rà soát về việc tái định cư giải phóng mặt bằng đảm bảo lợi ích hợp pháp của người dân

	huyện Mỹ Đức, huyện Ứng Hoà. (23) Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai.	theo đúng các quy định của pháp luật.
Dự án sử dụng ngân sách Huyện		
4	(24) Dự án đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu vực hồ Trúc Bạch. Ban Đô thị đề nghị Chủ đầu tư rà soát, báo cáo UBND Thành phố cập nhật các nội dung đề xuất khác với quy hoạch phân khu H1-2 được duyệt như: kích thước các tuyến cống bao đề xuất D200-D600; bố trí 02 tuyến cống đi dọc đường Ngũ Xã, tuyến cống áp lực từ trạm bơm nước thải đi dọc phố Đặng Dung ra phố Phan Đình Phùng; bố trí trạm bơm	- Dự án đề xuất xây dựng hoàn thiện hệ thống thu gom nước thải khu vực hồ Trúc Bạch về trạm xử lý nước thải Trúc Bạch là phù hợp với quy hoạch thoát nước 725, quy hoạch phân khu H1-2 đã được duyệt góp phần hoàn thiện hệ thống thu gom nước thải khu vực hồ Trúc Bạch, cải thiện vệ sinh môi trường nước hồ Trúc Bạch nói riêng và môi trường cảnh quan của khu vực phường Trúc Bạch, khu vực xung quanh Hồ Tây nói chung. Theo quy hoạch 725, lưu vực Trúc Bạch chỉ xây dựng 01 trạm xử lý nước thải công suất 2.300m³/ngđ, hiện không còn khả năng nâng cấp mở rộng. Căn cứ số liệu cấp nước, lượng nước thải tương ứng vượt công suất xử lý khoảng 2.500-4.000m³/ngđ chưa được thu gom xử lý hiện đang xả trực tiếp vào hồ. Do vậy, đề xuất của dự án là xây dựng tuyến cống bao đường kính D200-600 dài khoảng 1,3km, sâu 3,5 m (<i>từ đường Thanh Niên về trạm xử lý nước thải Trúc Bạch</i>) để thu gom nước thải. Đồng thời, Dự án

	nước thải tại nhà máy xử lý nước thải Trúc Bạch. Theo định hướng quy hoạch phân khu đô thị H1-2 được duyệt, việc dự án đề xuất bố trí trạm bơm nước thải công suất 4.000m³/ngđ tại nhà máy xử lý nước thải Trúc Bạch để chuyển nước thải thu gom từ bán đảo Ngũ Xã, phố Trúc Bạch về nhà máy xử lý nước thải Hồ Tây là chưa xác định theo quy hoạch. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ giải pháp, phương án cụ thể để đảm bảo tuân thủ quy định của Luật..	đề xuất xây dựng trạm bơm dâng nước thải công suất 4.000m³/ngđ và tuyến ống áp lực D250 chiều dài khoảng 340m, bơm nước thải vượt công suất xử lý về tuyến cống phố Phan Đình Phùng ra mương Thụy Khuê để phù hợp với hiện trạng thoát nước của khu vực. Nội dung đề xuất xây dựng trạm bơm nước thải và tuyến cống áp lực chưa được đề cập trong quy hoạch phân khu H1-2 đã được Sở Quy hoạch - kiến trúc (thống nhất tại văn bản số 3826/QHKT-HTKT ngày 15/8/2023) và Sở Xây dựng giải trình tại hội nghị thẩm tra ngày 15/9/2023 với Ban Đô thị HĐND Thành phố, các Sở đã đồng thuận về việc sẽ cập nhật và bổ sung quy hoạch phân khu H1-2. Đây là Dự án cần thiết đầu tư sớm, giải quyết ô nhiễm môi trường. Hiện tại Quy hoạch chung Thành phố đang được triển khai điều chỉnh, UBND Thành phố đề nghị HĐND Thành phố xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án; Quá trình triển khai các bước tiếp theo, UBND Thành phố sẽ cập nhật, phê duyệt điều chỉnh bổ sung quy hoạch phân khu H1-2.
--	--	---

PHỤ LỤC 4

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ chuyên đề của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Lĩnh vực: Giao thông (Tỉnh lộ)

(Kèm theo Báo cáo số 353/BC-UBND ngày 21/9/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
I	Dự án trình phê duyệt chủ trương đầu tư		
1	Dự án trình phê duyệt chủ trương đầu tư	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị tại Báo cáo số 150/BC-BĐT ngày 19/9/2023	
1	(5) Dự án xây dựng tuyến đường Ngô Quyền - Phùng Hưng, thị xã Sơn Tây và (6) Dự án xây dựng tuyến đường từ cầu Cộng đi đường tránh Quốc lộ 32, thị xã Sơn Tây	Đối với 02 dự án này đề nghị chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau: - Dự án trên thuộc nhiệm vụ đầu tư của Thành phố, nhưng sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện. Đề nghị Chủ đầu tư bổ sung văn bản cam kết, đảm bảo về vấn đề tài chính, khả năng bố trí vốn thực hiện dự án của UBND cấp huyện. - Chủ đầu tư cần đánh giá cụ thể khả năng cân đối nguồn lực và sắp xếp thứ tự ưu tiên, lựa chọn các dự án triển khai trước đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của huyện, nhu cầu thực tế, nêu rõ thứ tự ưu tiên của các dự án trong văn bản giải trình. - Sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của	- Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 14/6/2023 của HĐND thị xã Sơn Tây đã thống nhất cân đối nguồn ngân sách Thị xã để thực hiện 03 dự án, trong đó có 02 dự án này. Nguồn vốn cân đối cho 02 dự án khoảng 1000,0 tỷ đồng để hoàn thành dự án trong giai đoạn 2024-2027. Trong thời gian 2024-2025 được sử dụng nguồn vốn từ các khu đấu giá QSD đất trong hai năm 2024 và 2025 (khoảng 18 khu đất), dự kiến đấu giá khoảng 1.620,0 tỷ đồng. Nhu cầu vốn của 02 dự án này giai đoạn 2024 – 2025 khoảng 250 tỷ đồng. Như vậy, nguồn vốn để triển khai 02 dự án này là khả thi. - 02 Dự án này có vị trí quan trọng trong hệ thống các tuyến giao thông hạ tầng khung của thị xã Sơn Tây, ngoài ra còn là các tuyến đường thúc đẩy

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		thị xã Sơn Tây. - Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.	phát triển KT-XH của Thị xã và trực tiếp sẽ tạo điều kiện thuận lợi đầu giá QSD đất nhiều ô đất lân cận tuyến đường, tạo nguồn lực đầu tư hạ tầng của Thị xã. Do đó 02 Dự án này được đánh giá xếp thứ tự ưu tiên hàng đầu cần được lựa chọn đầu tư sớm. - Liên quan đến khoản 2, Điều 89 Luật Đầu tư công, 02 Dự án này chuyển tiếp giai đoạn 2026-2030 khoảng 750,0 tỷ đồng không làm vượt 20% số vốn chuyển tiếp trong đầu tư công của Thị xã giai đoạn 2021-2025. - Nhu cầu tái định cư của 2 dự án này khoảng 55 hộ, Thị xã Sơn tây dự kiến bố trí tái định cư tại khu đất 2,67ha trên địa bàn Thị xã và đang xây dựng hạ tầng, dự kiến hoàn thành trong năm 2023 (QĐ phê duyệt dự án số 2105/QĐ-UBND ngày 5/4/2017) với quy mô tái định cư cho 173 hộ dân.
2	Dự án nâng cấp tuyến đường 429 (từ ngã ba giao cắt tỉnh lộ 429 với Quốc lộ 1A cũ tại phố Tía, xã Tô Hiệu đến Km5+200 xã Nghiêm Xuyên, Thường Tín, giáp	- Sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố; đồng thời bổ sung, làm rõ căn cứ bố trí nguồn vốn của huyện (hiện mới chỉ có tờ trình của thường trực HĐND huyện Thường Tín về việc thống nhất cân đối vốn ngân sách huyện	- Đây là 02 tuyến giao thông quan trọng của huyện Thường Tín có chức năng giao thông liên khu vực, nối trung tâm huyện đi các xã của Huyện, các tuyến đường được đầu tư hoàn thiện hạ tầng khung của Huyện và khu vực phía Nam của Thành phố, góp phần giảm ùn tắc giao thông, phát triển KT-XH chung của Huyện. Do đó 02 Dự

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	với huyện Phú Xuyên) huyện Thường Tín và (21) Dự án Nâng cấp đường tỉnh lộ 427 theo quy hoạch trên địa bàn huyện Thường Tín đoạn từ cầu Chiềc (km8+500) đến cầu Vượt Dương Trục Nguyễn (km11+566) - ngã ba Ga - cầu Dừa huyện Thường Tín.	cho công tác giải phóng mặt bằng). - Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.	án này được đánh giá xếp thứ tự ưu tiên hàng đầu và đã được HĐND Thành phố đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (NQ số 37/NQ-HĐND ngày 04/12/2022). UBND huyện Thường Tín có văn bản số 1226/UBND-TCKH ngày 15/9/2023, theo đó: Ban thường vụ Huyện ủy Thường Tín (số 1242-TB/HU ngày 30/8/2023), HĐND huyện Thường Tín: Tờ trình số 07/TTr-HĐND ngày 30/8/2023 và số 08/TTr-HĐND ngày 30/8/2023, theo đó: Giai đoạn 2023-2025, huyện Thường Tín dự kiến tổ chức đấu giá khoảng 31 khu đất (trong đó có đấu giá các ô lớn như Khu đô thị số 05, 06, 07...) và có khả năng cân đối khoảng 450 tỷ đồng từ việc đấu giá các ô đất nêu trên để đầu tư 02 Dự án trên. - Hiện nay trên địa bàn huyện Thường Tín còn một số khu tái định cư có thể bố trí cho các hộ có nhu cầu tái định cư của 02 Dự án, hơn nữa huyện đang trình duyệt các khu tái định cư cho các dự án trọng điểm như QL1a, tỉnh lộ, hệ thống hạ tầng khung của huyện... nên việc bố trí tái định cư đã được dự trù đảm bảo tính khả thi khi triển khai thực hiện 02 dự án nêu trên. UBND Thành phố đề nghị HDND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư 02 Dự án theo như dự

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			thảo Tờ trình số 349/TTr-UBND ngày 11/9/2023 và Tờ trình số 348/TTr-UBND ngày 11/9/2023 của UBND Thành phố
II	Dự án trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư.	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị tại Báo cáo số 150/BC-BĐT ngày 19/9/2023	
1	Dự án nâng cấp đường tỉnh 428A đoạn từ cầu Cống đến cầu Giẽ, huyện Phú Xuyên		Tại Tờ trình số 242/TTr-UBND ngày 17/8/2023 của UBND huyện Phú Xuyên có đề nghị việc điều chỉnh mục tiêu của Dự án như sau: - Mục tiêu đã được phê duyệt (tại NQ số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố): Nhằm tạo ra một tuyến đường hoàn thiện theo quy hoạch đã được phê duyệt, đồng bộ với quy mô mặt cắt ngang đoạn tuyến đường tỉnh 428A trên địa phận huyện Ứng Hòa (đoạn từ thị trấn Vân Đình đến cầu Cống Thần) đã được Thành phố phê duyệt dự án đang triển khai thi công, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia giao thông theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt; Góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch của Thành phố, làm thay đổi bộ mặt hệ thống đường đô thị, thúc đẩy quá trình đô thị hóa của thủ đô Hà Nội theo quy hoạch thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn năm 2050; Góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội Thành phố. - Đề nghị điều chỉnh: Đầu tư, cải tạo tuyến

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			đường 428A đoạn từ Cổng Thần đến cầu Giẽ, huyện Phú Xuyên trước mắt theo quy mô mặt cắt ngang rộng 12m phù hợp với đoạn tuyến đường tỉnh 428A trên địa phận huyện Ứng Hòa (đoạn từ thị trấn Vân Đình đến cầu Cổng Thần) đã được Thành phố phê duyệt dự án đang triển khai thi công. Tuyến đường sau khi hoàn thiện sẽ tạo điều kiện cho nhân dân tham gia giao thông được thuận lợi, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh các làng nghề truyền thống và phát triển kinh tế - xã hội, an sinh và đảm bảo an ninh quốc phòng của địa phương. Lý do: Dự án Nâng cấp đường tỉnh 428A đoạn từ cầu Cổng Thần đến cầu Giẽ, huyện Phú Xuyên theo quy hoạch có mặt cắt 21m trên cơ sở hướng tuyến đường hiện trạng. Tuyến đường đi qua khu vực làng nghề giấy da Phú Yên, tập trung dân cư đông đúc hai bên tuyến đường, dọc tuyến đường có Đình Giẽ Hạ, Giẽ Thượng được xếp hạng di tích cấp Quốc gia. Đồng thời tuyến đường hiện trạng có nhiều vị trí không đáp ứng được các yếu tố kỹ thuật khi nâng cấp, mở rộng theo quy hoạch (mặt cắt 21m) dẫn đến phương án cấm tuyến có nhiều vị trí cắt qua khu dân cư đông đúc (như đoạn đầu cầu cổng Thần, đình Giẽ Thượng, đình Giẽ Hạ...) gây bức xúc cho nhân dân có tuyến đường đi qua, cũng như việc triển khai thu hồi đất dự án rất khó thực hiện

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			được, chi phí giải phóng mặt bằng tăng cao, vượt qua nhiều lần so với dự kiến ban đầu, ảnh hưởng tới hiệu quả đầu tư của dự án khi triển khai thực hiện hướng tuyến theo quy hoạch đã được duyệt. Với lý do cấp thiết và khó khăn trong quá trình triển khai theo quy hoạch (mặt cắt quy hoạch là 21m), trước mắt việc cải tạo tuyến đường 428A trên nền đường hiện có lên quy mô mặt cắt ngang rộng B=12m, kết nối huyện Ứng Hòa với Quốc lộ 1A là rất cấp thiết, đáp ứng nhu cầu dân sinh, và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Việc điều chỉnh mục tiêu để phù hợp với nội dung, quy mô đầu tư Dự án, Sở Giao thông Vận tải đã cho ý kiến tại văn bản số 4698/SGTVT-KHTC ngày 30/8/2023 là phù hợp, do vậy Sở Kế hoạch và Đầu tư, báo cáo UBND Thành phố, trình HĐND Thành phố điều chỉnh mục tiêu của Dự án như sau: - Đề nghị điều chỉnh mục tiêu đầu tư: Đầu tư, cải tạo tuyến đường 428A đoạn từ Cổng Thần đến cầu Giẽ, huyện Phú Xuyên trước mắt theo quy mô mặt cắt ngang rộng 12m phù hợp với đoạn tuyến đường tỉnh 428A trên địa phận huyện Ứng Hòa (đoạn từ thị trấn Vân Đình đến cầu Cổng Thần) đã được Thành phố phê duyệt

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			dự án đang triển khai thi công. Tuyến đường sau khi hoàn thiện sẽ tạo điều kiện cho nhân dân tham gia giao thông được thuận lợi, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh các làng nghề truyền thống và phát triển kinh tế - xã hội, an sinh và đảm bảo an ninh quốc phòng của địa phương. UBND Thành phố đề nghị HĐND Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án như trên, các nội dung khác theo Tờ trình số 345/TTr-UBND ngày 08/9/2023 của UBND Thành phố.

PHỤ LỤC 5

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Lĩnh vực: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Kèm theo Báo cáo số 353/BC-UBND ngày 21/9/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách tại Báo cáo số /BC-BKTNS ngày /9/2023	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
1	Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (giai đoạn 1)	(1) Chỉ đạo bổ sung, hoàn thiện thủ tục quy hoạch để khẳng định việc Dự án triển khai phù hợp với các quy hoạch phân khu đô thị.	(1). Quy hoạch phân khu đô thị GS (được phê duyệt năm 2015) đã cập nhật ranh giới, phạm vi Dự án Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc được duyệt năm 2013; nhưng chưa cập nhật ranh giới, phạm vi Dự án Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc được vì chỉnh năm 2017 (UBND thành phố phê duyệt Đề xuất dự án theo hình thức hợp đồng BT tại Quyết định số 6570/QĐ-UBND ngày 21/9/2017; trong đó có hướng tuyến kênh và đường giao thông dọc kênh đã được Viện Quy hoạch xây dựng cấp chỉ giới đường đỏ, Sở Quy hoạch - Kiến trúc thẩm định và chấp thuận bản vẽ Tổng mặt bằng tại văn bản số 4845/QHKT-TMB (HTKT) ngày 10/8/2018). Dự án hiện đang trình chủ trương đầu tư không thay đổi về ranh giới, phạm vi so với Dự án đã được phê duyệt năm 2017. UBND Thành phố xin tiếp thu đề nghị của HĐND Thành phố và sẽ chỉ đạo các cơ quan liên quan cập nhật ranh giới, phạm vi Dự án vào đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, đồng thời cập nhật trong quá trình rà soát, điều chỉnh các đồ án Quy hoạch xây dựng Thủ đô theo quy trình quy định.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách tại Báo cáo số /BC-BKTNS ngày /9/2023	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		(2) Công trình đầu mối của Dự án (trạm bơm, bể hút, bể xả...) dự kiến xây dựng trên đoạn đê xếp hạng cấp đặc biệt, tuy nhiên Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo của Hội đồng thẩm định chưa đề cập đến nội dung xin ý kiến của Bộ Nông nghiệp và PTNT khi đề xuất chủ trương đầu tư dự án. Mặt khác, Công trình đầu mối Liên Mạc là công trình đầu mối của hệ thống thủy lợi liên tỉnh thuộc loại công trình do Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt quy trình vận hành. Ban đề nghị làm rõ việc xin ý kiến Bộ Nông nghiệp và PTNT ngay từ bước lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi để đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả trong các bước tiếp theo. Mặt khác, Công trình đầu mối Liên Mạc là công trình đầu mối của hệ thống thủy lợi liên tỉnh thuộc loại công trình do Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt quy trình vận hành. Ban đề nghị làm rõ việc xin ý kiến Bộ Nông nghiệp và PTNT ngay từ bước lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi để đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả trong các bước tiếp theo.	(2) Bộ Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị trực thuộc Bộ đã có các văn bản (số 2998/BN-NXD ngày 09/8/2012, số 21/XD-TĐ ngày 08/01/2018, số 28/TCTL-XDCB ngày 08/01/2018) tham gia ý kiến trong quá trình thẩm định, phê duyệt Dự án tại các Quyết định trước đây (<i>Dự án đã được phê duyệt năm 2013, và năm 2017</i>). Dự án đang trình năm 2023 không thay đổi về quy mô, mục tiêu so với nội dung đã được thẩm định trước đây. UBND Thành phố đề nghị HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án. Cơ quan chủ trì thẩm định tại các bước tiếp theo của Dự án sẽ tiếp tục xin ý kiến Bộ Nông nghiệp và PTNT (<i>đối với các nội dung được quy định phải xin ý kiến Bộ tại giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công, ...</i>). Về quy trình vận hành: Tại Điều 6 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chi tiết một số điều của Luật thủy lợi, việc Lập quy trình vận hành công trình thủy lợi được quy định như sau: 1. Đối với công trình thủy lợi quan trọng đặc biệt, công trình thủy lợi lớn, công trình thủy lợi vừa: a) Đề xuất nhiệm vụ lập quy trình vận hành công trình thủy lợi; Đối với công trình thủy lợi xây dựng mới hoặc nâng cấp, chủ đầu tư đề xuất nhiệm vụ khi lập dự án;...Nhu vậy, việc Lập quy trình vận hành

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách tại Báo cáo số /BC-BKTNS ngày /9/2023	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		(3) Rà soát, làm rõ phương án tái định cư để phục vụ GPMB, triển khai Dự án thành phần 1. (4) Làm rõ dự kiến phương án và tiến độ đầu tư cầu bắc qua kênh được xác định thuộc nhiệm vụ đầu tư của quận Bắc Từ Liêm nhằm đảm bảo yêu cầu giao thông của khu vực.	công trình thủy lợi là nhiệm vụ cần được thực hiện trong quá trình lập dự án. UBND Thành phố đề nghị HĐND Thành phố sẽ yêu cầu cơ quan chủ trì thẩm định xin ý kiến Bộ Nông nghiệp và PTNT đảm bảo quy định. (3). Nhu cầu tái định cư khoảng 140 hộ (phường Thụy Phương khoảng 130 hộ, phường Liên Mạc khoảng 10 hộ), nằm ở vị trí đoạn đầu kênh dẫn giáp với sông Nhuệ với chiều dài khoảng 170m là vị trí sẽ thi công cuối cùng của Dự án. Phương án bố trí quỹ nhà tái định cư đã được UBND Thành phố có văn bản số 4750/UBND-ĐT ngày 28/9/2017 chấp thuận bố trí tại Dự án xây dựng nhà ở xã hội Ecohome 3 do Công ty cổ phần đầu tư và Thương mại Thủ đô làm chủ đầu tư. Theo cập nhật tiến độ đến thời điểm hiện tại thì Dự án xây dựng nhà ở xã hội Ecohome 3 dự kiến hoàn thành năm quý II/2025; đảm bảo tiến độ thực hiện cụm công trình đầu mối Liên Mạc. (4). Hạng mục cầu bắc qua kênh được xác định thuộc nhiệm vụ đầu tư của quận Bắc Từ Liêm đã được Hội đồng nhân dân quận Bắc Từ Liêm phê duyệt chủ trương đầu tư (thuộc Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ đường Hoàng Tăng Bí đi khu

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách tại Báo cáo số /BC-BKTNS ngày /9/2023	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		(5) Đề nghị làm rõ phương án khả năng và phương án sử dụng nguồn lực đất đai của các công trình đầu mối cũ và của khu vực lân cận công trình trạm bơm và kênh mới để tạo thêm nguồn lực tài chính cho ngân sách Thành phố. Đánh giá mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của Cảng Liên Mạc cũng như ảnh hưởng đến hoạt	công nghiệp Nam Thăng Long -Cổng Liên Mạc 2 - tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 10/11/2021). Dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt chỉ giới đường đỏ tại Quyết định 4545/QĐ-UBND ngày 12/9/2023. Hiện nay, UBND quận Bắc Từ Liêm đang hoàn thiện hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, dự kiến trình phê duyệt dự án trong quý IV/2023; Thời gian thực hiện dự án dự kiến: năm 2024-2027. (5). Dự án xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (giai đoạn 1) là dự án đầu tư công, đã được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư từ nguồn ngân sách Thành phố (<i>Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND Thành phố</i>) và được dự nguồn tại các Nghị quyết: số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022, số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và cập nhật danh mục các công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025. Việc khai thác nguồn lực đất đai khu vực lân cận công trình trạm bơm và kênh mới để tạo thêm nguồn lực tài chính cho ngân sách không thuộc phạm vi nghiên cứu của BCNCKT

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách tại Báo cáo số /BC-BKTNS ngày /9/2023	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		động vận tải thủy của Thành phố nói chung khi triển khai và đưa Dự án vào hoạt động, ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan. (6) Chỉ đạo rà soát, báo cáo bổ sung nội dung mức vốn và phân kỳ đầu tư sử dụng nguồn vốn theo thời gian cụ thể hàng năm đối với Dự án Đầu tư Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc để làm rõ sự phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo tiến độ triển khai dự kiến.	Dự án. Dự án có giải phóng một phần diện tích của cảng Liên Mạc hiện trạng (theo quy hoạch gọi là cảng Chèm) ở đoạn cuối phía hạ lưu, sau khi xây dựng công trình nằm ngoài cảng và nằm về phía hạ lưu do đó không ảnh hưởng đến hoạt động của cảng cũng như hoạt động vận tải thủy của Thành phố. (6) Tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố, giai đoạn 2021-2025, Dự án được dự nguồn khoảng 1.000 tỷ đồng (trong nguồn vốn huy động 30.000 tỷ đồng, bổ sung cho Kế hoạch đầu tư công trung hạn tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 còn lại); số kinh phí này phù hợp với nhu cầu và khả năng giải ngân dự kiến của dự án trong giai đoạn 2024-2025 (theo dự kiến của CĐT: năm 2024 tiếp tục thực hiện công tác CBĐT; năm 2025 thực hiện GPMB và khởi công; tổng nhu cầu bố trí giai đoạn 2024-2025 khoảng 1.200 tỷ đồng); số kinh phí còn lại sẽ được đảm bảo trong Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030. Hiện tại mới ở bước xem xét chủ trương đầu tư; chưa có cơ sở để thẩm định mức vốn thực hiện dự án cụ thể từng năm trong giai đoạn 2026-2030. Nội

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách tại Báo cáo số /BC-BKTNS ngày /9/2023	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		(7) Dự án là một trong số 17 dự án có thời gian dự kiến triển khai trong 2 kỳ kế hoạch trung hạn liên tiếp mà UBND trình HĐND Thành phố phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Kỳ họp này. Tại tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 15/9/2023, UBND Thành phố đã báo cáo đến nay tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2023 là 62.930 tỷ đồng, bằng 24,6% kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 (vượt mức 20% cho phép tại Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công) và đề xuất HĐND Thành phố xem xét phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án này để việc điều hành kế hoạch đầu tư công được gắn với thực tế và đảm bảo tính khả thi. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ giải pháp, phương án cụ thể trong điều hành thực hiện kế hoạch đầu tư công để đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công.	dung này sẽ được xem xét ở bước phê duyệt dự án và cân đối trong tổng nguồn kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 phù hợp với tiến độ thực hiện dự án và khả năng cân đối vốn giữa các dự án đảm bảo hiệu quả sử dụng nguồn vốn tối ưu trong giai đoạn. (7) Tại cuộc họp Thường trực Thành ủy ngày 12/9/2023, đồng chí Bí thư Thành ủy có ý kiến chỉ đạo: <i>Thực hiện Dự án ngay kỳ này, không chờ kỳ sau.</i> Xét tính cấp thiết triển khai dự án trọng điểm của Thành phố và ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội, UBND Thành phố đề nghị HĐND xem xét quyết định chủ trương đầu tư Dự án. UBND Thành phố sẽ tập trung chỉ đạo công tác đầu tư, xây dựng của Dự án Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc nói riêng; đồng thời với việc chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, và giai đoạn 2026-2030 nói chung để đáp ứng đúng tiến độ hoàn thành đưa công trình vào sử dụng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.
2	Mở rộng cửa khẩu Tập Áp, phường	Đề nghị UBND Thành phố rà soát, bổ sung, làm rõ sự phù hợp của Dự án với Quy hoạch phòng chống	- Quy định tại khoản 13 Luật Đê điều, Cửa khẩu qua đê là công trình cắt ngang đê phục vụ giao thông

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách tại Báo cáo số /BC-BKTNS ngày /9/2023	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	Phúc Xá, quận Ba Đình.	lũ và Quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình để đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật Đầu tư công trước khi trình HĐND Thành phố xem xét quyết định đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư công.	đường bộ, đường sắt. - Theo Quyết định 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phòng, chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình đề sông Hồng đoạn qua nội đô (trong đó có cửa khẩu Tân Ấp) giữ nguyên hiện trạng hiện có, không nguyên cứu điều chỉnh tuyến; cũng theo Quyết định 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 thì một trong những mục tiêu quy hoạch là làm cơ sở để lập và điều chỉnh các quy hoạch khác có liên quan. - Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng tỷ lệ 1/5000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 định hướng: Các cửa khẩu qua sông Hồng sẽ được cải tạo, mở rộng hoặc dịch chuyển vị trí cho phù hợp với định hướng quy hoạch mạng lưới giao thông; Phố Tân Ấp là một trong các tuyến giao thông chính kết nối ngang giữa đường Yên Phụ, Hồng Hà với tuyến trục chính đô thị dự kiến xây dựng dọc sông Hồng, quy mô mặt cắt ngang phố Tân Ấp mở rộng B=17m (2 làn xe). Việc cải tạo, mở rộng cửa khẩu Tân Ấp, đáp ứng nhu cầu giao thông kết nối trong và ngoài đô là phù hợp định hướng quy hoạch được duyệt. - UBND Thành phố đã có văn bản số 1612/UBND-KTN ngày 31/5/2023 lấy ý kiến Bộ Nông nghiệp và PTNT về giải pháp kỹ thuật dự án và đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT có ý kiến tại văn bản số 4605/BNN-ĐĐ ngày 14/7/2023.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách tại Báo cáo số /BC-BKTNS ngày /9/2023	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			Với các nội dung báo cáo nêu trên đề nghị HĐND Thành phố thông qua Chủ trương đầu tư dự án Mở rộng cửa khẩu Tập Áp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình. Trong quá trình lập dự án UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Chủ đầu tư thực hiện đảm bảo đúng quy định Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan; kiểm tra, rà soát, cập nhật, bổ sung và tiếp thu, hoàn thiện theo ý kiến của Bộ Nông nghiệp và PTNT đảm bảo yêu cầu đề điều, phòng chống lụt bão.